|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** Số: /BC-UBTVQH15 | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025* |

**DỰ THẢO**

*02/6/2025*

**BÁO CÁO**

**Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)*,* có **56 lượt** đại biểu Quốc hội (ĐBQH) phát biểu ý kiến tại Tổ và **10 lượt** ĐBQH phát biểu ý kiến tại Hội trường. Nhiều ý kiến của ĐBQH tán thành về sự cần thiết ban hành Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)(*sau đây viết tắt là dự thảo Luật*) và cơ bản nhất trí với nhiều nội dung của dự thảo Luật.

Ngay sau các Phiên thảo luận, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã chỉ đạo Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) chủ trì, phối hợp với Cơ quan chủ trì soạn thảo (Bộ Khoa học và Công nghệ) và các cơ quan hữu quan tổ chức nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi); cho ý kiến về một số vấn đề lớn trong việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật tại Phiên họp thứ 46 và chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện Hồ sơ dự án gửi xin ý kiến ý kiến Chính phủ, 63 Đoàn ĐBQH, Thường trực Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, UBTVQH chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu tiếp thu nghiêm túc, khẩn trương tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý và dự thảo Luật trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp này.

Trong quá trình tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Luật, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, UBTVQH được nêu tại Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/02/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật và Công thư số 15/CTQH, số 17/CTQH của Chủ tịch Quốc hội. Theo đó, dự thảo Luật đã được rà soát, lược bỏ các nội dung không phù hợp, chỉ quy định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội và luật hoá một số nội dung cần thiết; đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Dự thảo Luật sau khi giải trình, tiếp thu, chỉnh lý đầy đủ theo ý kiến của Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn ĐBQH, các vị ĐBQH và các cơ quan liên quan ***đã nhận được sự đồng thuận, đáp ứng yêu cầu chất lượng, đủ điều kiện trình xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9***. Sau đây UBTVQH xin báo cáo về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật như sau:

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về hồ sơ và thời hạn gửi hồ sơ dự án Luật**

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) chưa đề cập và Báo cáo thẩm tra chưa nêu rõ việc áp dụng các quy định chung của quốc tế như của Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), tham khảo luật của các nước không. Nhiều điều trong dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) còn viết chung chung, không phải văn phong của văn bản luật.*

Về ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: dự thảo Luật kế thừa các quy định của Luật Năng lượng nguyên tử hiện hành; bổ sung một số quy định bảo đảm phù hợp với Sổ tay hướng dẫn về luật hạt nhân (Handbook on Nuclear Law) của IAEA; sửa đổi một số quy định để đồng bộ hệ thống pháp luật, xử lý các vấn đề thực tiễn phát sinh chưa được điều chỉnh bởi Luật Năng lượng nguyên tử hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn Luật hoặc các quy định hiện hành không còn phù hợp. Ngoài ra, trong việc lập đề cương chi tiết xây dựng dự thảo Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tham khảo Luật của nhiều quốc gia khác để áp dụng; đồng thời, dự thảo Luật đã được Cơ quan chủ trì soạn thảo tham vấn ý kiến của các chuyên gia của IAEA vào tháng 5/2025.

**2. Về việc thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước**

*Có ý kiến cho rằng, mục tiêu chính trong việc sửa đổi Luật Năng lượng nguyên tử lần này là tạo điều kiện thúc đẩy tiến độ xây dựng nhà máy điện hạt nhân, do đó cần lưu ý các vấn đề sau:* ***(i)*** *Việc phân cấp cho Thủ tướng Chính phủ đã được cấp có thẩm quyền quyết định, tuy nhiên cần đồng bộ với các luật liên quan như Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, bảo đảm thống nhất pháp lý;* ***(ii)*** *Các điều khoản thi hành phải đặc biệt chú trọng an toàn, an ninh trong xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân;* ***(iii)*** *Cần quy định rõ quy trình cấp phép theo hướng dẫn của IAEA, bảo đảm đúng chuẩn mực quốc tế và phải đơn giản hóa thủ tục hành chính;* ***(iv)*** *Cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.*

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật vẫn còn quy định nhiều quy trình thủ tục chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan có liên quan, tiếp tục rà soát, thực hiện đầy đủ, đúng chủ trương đổi mới tư duy trong xây dựng luật theo Kết luận số 119-KL/TW của Bộ Chính trị.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra và Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đưa ra khỏi dự thảo Luật những quy định thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Đồng thời, rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện các quy định để đảm bảo: ***(i)*** tính đồng bộ với các luật liên quan như Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư; ***(ii)*** an toàn và an ninh hạt nhân trong xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân (Điều 46 Chương V); ***(iii)*** quy định rõ quy trình cấp phép theo hướng dẫn của IAEA, bảo đảm đúng chuẩn mực quốc tế và phải đơn giản hóa thủ tục hành chính (Chương V và Chương VI); ***(iv)*** tăng cường công tác quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu đã qua sử dụng (Điều 33 - Điều 37, Chương III).

**3. Về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật và tính tương thích với điều ước quốc tế**

*Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định, phê duyệt chủ trương đầu tư nhà máy điện hạt nhân (theo Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công hiện hành thì thuộc thẩm quyền Quốc hội). Tuy nhiên, hiện nay, Chính phủ đang trình dự thảo Luật sửa đổi 7 Luật đang được trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9 trong đó có Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công. Do đó, đề nghị rà soát, chỉ quy định nội dung này trong 01 luật để bảo đảm tính thống nhất.*

Về nội dung ĐBQH nêu, Ủy ban KH,CN&MT đã có Báo cáo thẩm tra số 3597/BC-UBKHCNMT15 ngày 29/4/2025 và đã đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, rà soát kỹ lưỡng, thống nhất chuyển nội dung quy định *về thẩm quyền quyết định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân sang dự án Luật sửa đổi một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công* (Luật sửa 07 luật) để bảo đảm tính thống nhất tại Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và tính đồng bộ trong hệ thống pháp luật, hạn chế việc “nhiều luật sửa một luật”.

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan (Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp, Bộ Tài chính,…) nghiên cứu và thống nhất quy định các nội dung nêu trên tại Luật sửa 07 luậtđang được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật[[1]](#footnote-2), trong đó có quy định về thẩm quyền quyết định, phê duyệt chủ trương đầu tư nhà máy điện hạt nhân và điều khoản chuyển tiếp đối với nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận. Ngoài nội dung liên quan đến dự thảo Luật sửa 07 luật nêu trên, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đã đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ trong việc rà soát, hoàn thiện các nội dung liên quan về năng lượng nguyên tử quy định tại dự thảo Luật Tình trạng khẩn cấp (về ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân), dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch (về quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử).

**II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

**1. Về quy định chung (Chương I)**

***1.1 Về tên gọi, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng***

*Có ý kiến cho rằng, tên dự thảo Luật là “năng lượng nguyên tử” nhưng nội dung của dự thảo Luật chủ yếu về “năng lượng hạt nhân”, đề nghị ban soạn thảo xem xét sửa tên Luật thành “Luật Năng lượng hạt nhân”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và ***xin được giữ*** tên gọi của Luật như dự thảo vì những lý do sau: ***(i)*** Năng lượng nguyên tử gồm: Năng lượng sinh ra từ quá trình phân hạch, phân rã của hạt nhân… (năng lượng hạt nhân) và năng lượng sinh ra từ sự chuyển dời của điện tử ở các lớp vỏ nguyên tử, các hạt tích điện được gia tốc… (năng lượng phi hạt nhân)[[2]](#footnote-3). Năng lượng phi hạt nhân được ứng dụng phổ biến tại Việt Nam như máy X-quang chẩn đoán trong y tế, X-quang công nghiệp, máy phân tích thành phần mẫu vật, máy gia tốc. Những ứng dụng này chiếm tỉ lệ lớn trong thực tiễn ở Việt Nam, cần phải được quy định những nội dung quản lý nhà nước trong Luật này. Do vậy, tên gọi Luật Năng lượng nguyên tử phản ánh được bản chất khoa học và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật; ***(ii)*** Phù hợp với việc thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đã được thể hiện nhất quán trong nhiều văn kiện chính trị - pháp lý; phù hợp với các công ước và văn kiện quốc tế; ***(iii)*** Tên gọi của dự thảo Luật được kế thừa từ Luật hiện hành và đã được Quốc hội thống nhất đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025.

*Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 để nhận định rõ ràng về chủ thể tham gia các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, đồng thời bổ sung hoạt động quản lý nhà nước để luật mang tính khoa học, dễ hiểu, đúng với mục đích, tính chất và nội dung thể hiện trong luật, cụ thể như sau: “Luật này quy định về các hoạt động của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động đó và quy định về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực năng lượng nguyên tử”.*

*Có ý kiến đề nghị bổ sung phạm vi về “quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử”.*

*Có ý kiến cho rằng, phạm vi điều chỉnh chưa logic, khoa học, đồng thời đề nghị thay cụm từ “các hoạt động đó” bằng cụm từ “các hoạt động về năng lượng nguyên tử”.*

*Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật quy định về hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và bảo đảm an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, trách nhiệm đối với thiệt hại hạt nhân. Theo giải thích từ ngữ quy định tại khoản 2 Điều 3 thì hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử có phạm vi điều chỉnh quá rộng, vượt quá nội hàm của dự thảo luật. Do vậy, đề nghị xem lại về phạm vi điều chỉnh cho phù hợp với nội hàm của dự thảo Luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện đầy đủ phạm vi điều chỉnh như tại Điều 1 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung trong Điều 2 là “áp dụng người Việt Nam trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài”.*

***Tiếp thu*** vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu và chỉnh lý, thể hiện tại Điều 2 dự thảo Luật.

***1.2 Về giải thích từ ngữ (Điều 4 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị rà soát các khái niệm trong dự thảo Luật để bảo đảm đầy đủ, chính xác, do luật có nhiều nội dung mang tính chuyên môn sâu.*

***Tiếp thu*** ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị sắp xếp giải thích các từ ngữ theo thứ tự a, b, c và bổ sung thêm một số khái niệm để làm rõ những nội dung, quy định của các điều luật phía sau như ''cơ quan pháp quy hạt nhân'', ''cá nhân Việt Nam'', ''thiệt hại bức xạ'', ''thiệt hại hạt nhân'', ''pin hạt nhân'', ''năng lượng hạt nhân'', ''cơ sở bức xạ'', "cơ sở tiến hành bức xạ", "nhà lò", "nhà phản ứng”, “nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng”.*

Về các ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBTVQH xin ***báo cáo*** như sau: ***(i)*** Về sắp xếp giải thích từ ngữ, UBTVQH đã ***tiếp thu*** và thể hiện như tại Điều 4 dự thảo Luật. ***(ii)*** Các thuật ngữ “cơ quan pháp quy hạt nhân”, “pin hạt nhân”, “nhà phản ứng” đã không còn được sử dụng trong dự thảo Luật, do đó, xin không quy định tại giải thích từ ngữ. ***(iii)*** Thuật ngữ “cá nhân Việt Nam” nằm trong cụm từ "tổ chức, cá nhân Việt Nam" là cụm từ được sử dụng phổ biến, đã quy định tại pháp luật có liên quan xin phép không quy định tại giải thích từ ngữ vì đây. ***(iv)*** Các thuật ngữ “cơ sở bức xạ”, “cơ sở tiến hành công việc bức xạ”, “thiệt hại bức xạ”, “thiệt hại hạt nhân” đã được quy định cụ thể tại các Điều 14, 16, 70, 71 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, cụm từ “an ninh nguồn phóng xạ” sử dụng rất nhiều trong dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi), do đó, cần làm rõ cụm từ này trong Điều 3 của dự thảo Luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung giải thích từ ngữ “an ninh nguồn phóng xạ” tại Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa khoản 2 để phù hợp với thực tiễn như sau: “2. Hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử là hoạt động* ***đào tạo****, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;* ***thiết kế, chế tạo,*** *xây dựng, vận hành …”. Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 2 lĩnh vực “thiết kế, chế tạo”.*

***Tiếp thu*** ý kiến, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung và thể hiện như tại khoản 14 Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ “nhân viên bức xạ” và “người phụ trách an toàn bức xạ” là người có nghiệp vụ về an toàn bức xạ, bảo đảm sau tuyển dụng bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ phải phù hợp với trách nhiệm được giao do đây là lĩnh vực chuyên ngành có ảnh hưởng đến an toàn, an ninh.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu và xin ***báo cáo*** như sau: yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ sẽ được quy định chi tiết trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung các định nghĩa về “sự cố hạt nhân cấp độ nghiêm trọng”, “khu vực kiểm soát bức xạ” và “bảo vệ theo chiều sâu” do các khái niệm này được sử dụng nhiều trong dự thảo Luật nhưng giải thích chưa rõ.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: “sự cố hạt nhân cấp độ nghiêm trọng”, “khu vực kiểm soát bức xạ” và “bảo vệ theo chiều sâu” là những khái niệm đặc thù kỹ thuật chuyên ngành và sẽ được quy định chi tiết trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét bổ sung tại khoản 2 nội dung “tạm dừng một phần hoặc tạm dừng toàn bộ hoạt động của cơ sở hạt nhân, cơ sở bức xạ”. Trên thực tế, việc xây dựng và vận hành chấm dứt hoạt động của một cơ sở hạt nhân, cơ sở bức xạ vẫn có trường hợp phát hiện xảy ra sự cố, người đứng đầu cơ sở quyết định một phần của cơ sở phải tạm dừng hoạt động, các phần khác của cơ sở vẫn hoạt động bình thường.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu và xin ***giải trình*** như sau: nội dung “tạm dừng một phần hoặc tạm dừng toàn bộ hoạt động của cơ sở hạt nhân, cơ sở bức xạ” là một trong các nội hàm của hoạt động vận hành cơ sở hạt nhân, cơ sở bức xạ. Do đó, xin phép không bổ sung vào Điều về giải thích từ ngữ.

*Cũng có ý kiến đề nghị rà soát, điều chỉnh lại cách sắp xếp từ ngữ tại khoản 2 để thống nhất trong toàn bộ văn bản luật như sau: “hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử là …; quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 14 Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị rà soát, giải thích một số từ ngữ để chính xác và mang tính khái quát hơn. Ví dụ như “nguồn phóng xạ” tại khoản 5, “dược chất phóng xạ” tại khoản 9, “vật liệu hạt nhân” tại khoản 15, “nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng” tại khoản 17, “chu trình nhiên liệu hạt nhân” tại khoản 19, “nhà máy điện hạt nhân module” tại khoản 34*.

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 4 Dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa khoản 9 như sau “dược chất phóng xạ là chất phóng xạ hoặc hỗn hợp chứa chất phóng xạ để sản xuất thuốc, phải có tác dụng dược lý hoặc có tác dụng trực tiếp trong phòng bệnh, chẩn đoán bệnh, điều trị bệnh, điều chỉnh chức năng sinh lý của cơ thể người” để đảm bảo thống nhất với giải thích từ ngữ tại khoản 4 Điều 2 của Luật Dược.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý cụm từ “dược chất phóng xạ” tại Điều 4 dự thảo Luật và thay thế bằng cụm từ “thuốc phóng xạ” trong dự thảo Luật để đảm bảo thống nhất với Luật Dược.

*Có ý kiến đề nghị gộp 3 khái niệm "an toàn”, “an toàn bức xạ”, “an toàn hạt nhân" thành "an toàn bức xạ, hạt nhân” và quy định như sau: "An toàn bức xạ, hạt nhân là việc thực hiện các biện pháp chống lại tác hại của bức xạ, ngăn ngừa sự cố hoặc giảm thiểu hậu quả của chiếu xạ đối với con người, môi trường".*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Khái niệm “an toàn”, “an toàn bức xạ”, “an toàn hạt nhân” là các khái niệm riêng biệt, có ý nghĩa khác nhau, được IAEA định nghĩa cụ thể. Mặt khác các thuật ngữ “an toàn”, “an toàn bức xạ”, “an toàn hạt nhân” cũng được sử dụng nhiều lần trong dự thảo Luật. Do đó, xin phép không gộp 3 khái niệm này.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung khái niệm "Sản xuất, chế biến chất phóng xạ là quá trình sản xuất phải xử lý, phải tinh chế hoặc chuyển đổi các vật liệu phóng xạ thành dạng phù hợp cho mục đích sử dụng cụ thể hoặc an toàn hơn trong lưu trữ, vận chuyển và xử lý" do hoạt động này rất quan trọng trong việc sản xuất thuốc phóng xạ trong y tế.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: “Sản xuất, chế biến chất phóng xạ” là một công việc bức xạ, sử dụng 2 lần trong dự thảo Luật. Việc sản xuất thuốc phóng xạ trong y tế là một công việc của “sản xuất, chế biến chất phóng xạ”. Do đó, xin phép Quốc hội không bổ sung nội dung nêu trên.

*Có ý kiến đề nghị cần có định nghĩa rõ hơn về “cơ sở hạt nhân” và “an toàn, an ninh hạt nhân”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: nội dung về “cơ sở hạt nhân” đã được quy định cụ thể tại Điều 38 dự thảo Luật và “an toàn, an ninh hạt nhân” và đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của IAEA.

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định lại khoản 4 Điều 3 về chất phóng xạ cho phù hợp hơn do định nghĩa tại dự thảo Luật đang kết hợp bản chất khoa học của chất phóng xạ với khía cạnh quản lý.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 10 Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm tại khoản 33 về “nhà máy điện hạt nhân”, trường hợp công trình “không có nơi xử lý nhiên liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng …” theo như khái niệm thì có được xem là nhà máy điện hạt nhân hay không.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 24 Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung giải thích một số từ ngữ như “thiết bị chiếu xạ”, “vận hành thử nhà máy điện hạt nhân”, “báo cáo đánh giá an toàn”.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: thuật ngữ “thiết bị chiếu xạ” và “báo cáo đánh giá an toàn” sẽ được quy định trong văn bản thi hành Luật. Thuật ngữ “vận hành thử nhà máy điện hạt nhân” đã được quy định tại Điều 47 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 2 lĩnh vực “thiết kế, chế tạo”. Đồng thời, khoản 17 quy định về nhiên liệu đã qua sử dụng là “… đã chiếu xạ, không còn sử dụng được nữa” mâu thuẫn với nội dung tại khoản 19 là “tái chế nhiên liệu đã qua sử dụng”.*

***Tiếp thu***ý kiến, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 14, khoản 25 và khoản 26 Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bỏ đoạn “được người đứng đầu tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ bổ nhiệm bằng văn bản” tại khoản 28 về người phụ trách an toàn bức xạ.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Vị trí “người phụ trách an toàn” là đặc thù trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử với trách nhiệm giúp người đứng đầu bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, do vậy phải được bổ nhiệm bằng văn bản. Quy định này cũng phù hợp với yêu cầu, hướng dẫn của IAEA (Tài liệu IAEA Glossary).

*Có ý kiến cho rằng, cần bổ sung thiết bị bức xạ vào sau thiết bị hạt nhân tại khoản 24 về “an ninh hạt nhân” và bổ sung cụm từ “vật liệu hạt nhân” vào khoản 27 về “nhân viên bức xạ”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: khái niệm “an ninh” chỉ áp dụng cho nguồn phóng xạ. Các thiết bị bức xạ gắn nguồn phóng xạ thực hiện theo quy định về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ.

*Có ý kiến cho rằng, khoản 30 quy định “lò phản ứng hạt nhân là thiết bị được thiết kế, chế tạo dựa trên phản ứng phân hạch dây chuyền có điều khiển của hạt nhân nặng để tạo ra nơtron và năng lượng phân hạch”. Tuy nhiên, trên thế giới hiện nay có hai loại lò phản ứng, loại 1 sử dụng phản ứng dây chuyền (như trong dự thảo), loại 2 là sử dụng nhiệt hạch. Do vậy, nếu chỉ định nghĩa loại phản ứng phân hạch thì chưa đầy đủ. Trường hợp chỉ giới hạn về loại lò phản ứng loại phân hạch thì cũng cần bổ sung, điều chỉnh định nghĩa này vì hiện chưa đủ, ví dụ như ngoài “tạo ra nơtron… còn tạo ra gamma…”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 17 Điều 4 dự thảo Luật.

***1.3 Về chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (Điều 5 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 4 khá đầy đủ nhưng còn dàn trải, liệt kê thiếu hệ thống, chưa phân định rõ theo từng mục tiêu và lĩnh vực cụ thể. Việc gộp các chính sách quan trọng như phát triển điện hạt nhân, nghiên cứu và ứng dụng năng lượng nguyên tử, quản lý an toàn bức xạ, quản lý chất thải phóng xạ, đào tạo... vào cùng một điều luật mà không chia thành các nhóm mục tiêu rõ ràng sẽ gây khó khăn trong tổ chức thực hiện và đánh giá hiệu quả từng chính sách. Bên cạnh đó, một số nội dung mang tính định hướng lớn như tại khoản 1 và khoản 9 lại được sắp xếp ngang hàng với các chính sách đầu tư cụ thể như khoản 4 và khoản 7, dẫn đến thiết kế thiếu tính logic. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, thiết kế lại điều này theo hướng phân nhóm chính sách rõ ràng, có thể chia thành 3 đến 4 nhóm chính để thuận lợi cho quá trình thực hiện và đánh giá.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: nội dung này tại dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở kế thừa Luật Năng lượng nguyên tử 2008 và đã quy định theo các nhóm nội dung: khoản 1 và khoản 2 là nhóm nội dung về phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử; khoản 3 đến khoản 5 là nhóm nội dung về phát triển nguồn lực; khoản 6 và khoản 7 là nhóm nội dung về bảo đảm an toàn an ninh; khoản 8 là nhóm nội dung về chính sách đối với địa phương có cơ sở hạt nhân; khoản 9 là nhóm nội dung về chính sách về hợp tác quốc tế, thực hiện cam kết quốc tế.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Điều 4 nội dung “Nhà nước ưu tiên tập trung và bảo đảm đầy đủ nguồn lực tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và điều kiện cần thiết khác để cơ quan quản lý nhà nước chuyên trách về an toàn bức xạ và hạt nhân thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm vị thế pháp lý, sự độc lập và năng lực chuyên môn của cơ quan này phù hợp với thông lệ quốc tế”.*

*Tiếp thu* ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 3 và khoản 6 Điều 5 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc bổ sung chính sách riêng hỗ trợ, ưu tiên tương xứng cho các địa phương có nhà máy điện hạt nhân, phòng chống sự cố, phát triển hạ tầng an toàn. Đồng thời, đề nghị bổ sung khoản 8 về chính sách hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư, sinh kế cho người dân khu vực xây dựng nhà máy điện hạt nhân.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Chính sách ưu tiên, hỗ trợ địa phương có nhà máy điện hạt nhân đã được quy định tại Nghị quyết số 189/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận và quy định tại khoản 8 Điều 4 dự thảo Luật. Bên cạnh đó, các cơ chế đặc thù có quy định khác so với hệ thống pháp luật. Trường hợp cần thiết, đối với từng dự án và địa phương cụ thể (không chỉ riêng Ninh Thuận), Chính phủ sẽ nghiên cứu, trình Quốc hội về các cơ chế đặc thù đặc biệt, do đó, xin phép không bổ sung quy định này để bảo đảm tính ổn định, khả thi và phù hợp của các quy định trong dự thảo Luật.

*Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung chính sách đối với hoạt động năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, phát triển kinh tế - xã hội và khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 1, 4 và 5 Điều 5 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, chính sách an toàn, an ninh chưa đầy đủ, phải bao hàm đầy đủ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã khẳng định, quy định tại dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý đã bảo đảm quy định đầy đủ, toàn diện các chính sách an toàn, an ninh phù hợp với quy định của IAEA (được thể hiện tại các Chương III, IV, V, VI, VII).

*Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “vì mục đích hòa bình” trước cụm từ “phục vụ phát triển kinh tế - xã hội” tại khoản 1.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị cần bổ sung tuyên bố bảo đảm an toàn an ninh đối với chất thải hạt nhân tại khoản 7 tương tự nội dung ở khoản 6.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 7 Điều 5 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung “Tùy thuộc vào từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Quốc hội sẽ ban hành các cơ chế chính sách đặc biệt về lựa chọn đối tác, thủ tục đầu tư, huy động nguồn vốn cho từng dự án nhà máy điện hạt nhân. Xem xét quy định cụ thể về tỷ lệ ngân sách nhà nước dành cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nguyên tử để đảm bảo nguồn lực ổn định và lâu dài”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: để bảo đảm tính ổn định, lâu dài, các quy định trong Luật cần mang tính ổn định, áp dụng chung. Những cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt sẽ được các cấp có thẩm quyền nghiên cứu xây dựng, ban hành đối với từng thời kỳ để phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung chính sách nhà nước và chế độ ưu đãi cho người làm việc trong môi trường phóng xạ.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Công việc trong môi trường phóng xạ được xác định thuộc Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đã được quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020. Các chế độ đối với người làm việc trong môi trường phóng xạ được quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động (Luật số 84/2015/QH13); Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14; Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức.

*Có ý kiến đề nghị làm rõ nội dung chính sách theo 2 hướng cụ thể như sau: (i) Xác định thứ tự ưu tiên theo lĩnh vực ứng dụng: y tế (chẩn đoán hình ảnh, xạ trị ung thư, kiểm tra chất lượng thuốc phóng xạ), công nghiệp (chiếu xạ khử trùng, kiểm tra mối hàn bằng phóng xạ, đo mật độ, độ dày), nghiên cứu, đào tạo, phát triển các trung tâm nghiên cứu đồng vị, phòng thí nghiệm và hỗ trợ phát triển công nghệ lõi, điện hạt nhân; (ii) bổ sung 1 khoản quy định mới "Chính phủ công bố và cập nhật danh mục các lĩnh vực ưu tiên đầu tư phát triển năng lượng nguyên tử theo từng giai đoạn làm căn cứ phân bổ ngân sách, xây dựng chính sách ưu đãi thuế, hỗ trợ tài chính và chuyển giao khoa học, khuyến khích xã hội hóa.”.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo***: ***(i)*** Thứ tự ưu tiên theo lĩnh vực ứng dụng sẽ xây dựng các quy định cụ thể tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật nhằm khuyến khích đầu tư phát triển và ứng dụng năng lượng nguyên tử một cách có trọng tâm, trọng điểm bao gồm ưu đãi về bố trí đất, ưu đãi về thuế (thuế đất, thuế thu nhập doanh nghiệp,..), hỗ trợ tài chính; ***(ii)*** Về Danh mục các lĩnh vực ưu tiên đầu tư, thứ tự ưu tiên đầu tư và lộ trình thực hiện sẽ được Chính phủ công bố, cập nhật theo từng giai đoạn trong quá trình xây dựng và triển khai Chiến lược ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, cũng như Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử. Việc này nhằm bảo đảm định hướng đầu tư rõ ràng, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng tiếp cận công nghệ và tiềm năng ứng dụng của từng lĩnh vực trong từng thời kỳ.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định về cơ chế chính sách đặc biệt liên quan đến địa điểm được lựa chọn xây dựng nhà máy điện hạt nhân.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Chính sách “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển văn hóa, giáo dục, phúc lợi xã hội tại các địa phương có cơ sở hạt nhân” đã được quy định tại khoản 8 Điều 5 dự thảo Luật. Các chính sách cụ thể sẽ được Chính phủ nghiên cứu quy định phù hợp với từng địa phương, dự án cụ thể, nhằm bảo đảm tính khả thi và ổn định các quy định của dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định cơ chế ưu tiên mang tính đột phá cho các dự án trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong 5 năm tới (2026-2030) để triển khai thực hiện dự án nhà máy điện hạt nhân tại Ninh Thuận.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Theo định hướng tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *“Luật chỉ nên quy định những vấn đề có tính nguyên tắc, ổn định lâu dài”*. Đồng thời, các cơ chế ưu tiên mang tính đột phá cho các dự án điện hạt nhân trong 5 năm tới (2026-2030) đã được quy định trong Nghị quyết số 189/2025/QH15 ngày 19/02/2025 Quốc hội. Bên cạnh đó, tại Điều 73 của dự thảo Luật cũng đã quy định cơ chế chuyển tiếp đối với các dự án đang được triển khai, cụ thể*: “3. Các cơ chế, chính sách đặc biệt để đầu tư, xây dựng các dự án điện hạt nhân, dự án lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu được ban hành trước ngày Luật này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện cho đến khi có văn bản bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác hoặc bị bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền”*. Do đó, xin phép không bổ sung nội dung trên tại dự thảo Luật.

***1.4. Về*** ***nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (Điều 6 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu bổ sung các yêu cầu liên quan đến việc phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong kế hoạch ứng phó đối với các sự cố hạt nhân.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin *báo cáo* như sau: quy định tại Điều 6 dự thảo Luật chỉ mang tính nguyên tắc. Nội dung về cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong kế hoạch ứng phó đối với các sự cố hạt nhân sẽ được quy định chi tiết trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 5 về nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử chưa đề cập nguyên tắc về bảo quản chất phóng xạ.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: các nội dung về việc bảo đảm an toàn, an ninh đối với nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng đã được quy định và thể hiện xuyên suốt trong dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung nguyên tắc “bảo đảm quản lý, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố trong chuỗi cung ứng liên quan đến lĩnh vực năng lượng nguyên tử, bao gồm thiết bị hạt nhân, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân nhằm ngăn ngừa nguy cơ mất an toàn, mất an ninh từ các khâu sản xuất, nhập khẩu, vận chuyển, lưu kho, phân phối, sử dụng”.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: các nội dung nêu trên đã được quy định mang tính nguyên tắc tại Điều 6 dự thảo Luật và sẽ được quy định cụ thể tại văn bản hướng dẫn thi hành luật.

*Có ý kiến cho rằng, quy định tại khoản 3 Điều 5 còn chung chung, thiếu định lượng cụ thể. Cụm từ “đạt mức độ an toàn cao nhất một cách hợp lý” chưa rõ ràng, gây khó khăn khi triển khai trên thực tế. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung chi tiết hơn. Ngoài ra, so với ba nguyên tắc bảo vệ bức xạ theo tiêu chuẩn của IAEA, quy định hiện tại mới chỉ đề cập hai nguyên tắc, chưa làm rõ tính cần thiết và đánh giá lợi ích hay rủi ro của hoạt động bức xạ. Do đó, đề nghị điều chỉnh để phù hợp với cam kết quốc tế.*

UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo***như sau: ***(i)*** Cụm từ *“đạt mức độ an toàn cao nhất có thể đạt được một cách hợp lý”* dựa trên nguyên tắc bảo vệ bức xạ (ALARA - “As Low As Reasonably Achievable”) của Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ bức xạ (ICRP) năm 1977 đã được các quốc gia trên thế giới áp dụng. Việc cụ thể hóa sẽ được quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. ***(ii)*** Đối với nội dung về “*ba nguyên tắc bảo vệ bức xạ theo tiêu chuẩn của IAEA”*, dự thảo Luật *đã quy định đầy đủ 03 nguyên lý* về bảo đảm an toàn bức xạ theo quy định của IAEA, cụ thể: ***(1)***nguyên lý về biện minh cho việc sử dụng nguồn bức xạ được quy định tại khoản 2; ***(2)*** nguyên lý về tối ưu hóa bảo vệ bức xạ; và ***(3)*** tuân thủ giới hạn liều bức xạ được quy định tại khoản 3 Điều 6 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý.

*Có ý kiến cho rằng, Điều 5 mới chỉ giới hạn ở nguyên tắc an toàn và an ninh trong hoạt động trong Luật Năng lượng nguyên tử là chưa đầy đủ. Đề nghị nghiên cứu, quy định các nguyên tắc để bao hàm đầy đủ các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử nhằm phù hợp với phạm vi điều chỉnh và tương xứng với các điều khoản khác trong dự thảo Luật.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Điều 6 dự thảo Luật sau tiếp thu chỉnh lý chỉ quy định về các nguyên tắc đối với an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và đã phù hợp với quy định của IAEA, đồng thời, kế thừa Luật Năng lượng nguyên tử 2008 do đây là nguyên tắc quan trọng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

*Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung quy định Chính phủ quy định chi tiết tại Điều 5 về nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, vì các nguyên tắc này thay đổi liên tục theo sự phát triển của khoa học, nếu quy định cứng trong luật sẽ không theo kịp sự phát triển của khoa học.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: các nguyên tắc về an toàn, an ninh được quy định xuyên suốt tại dự thảo Luật, trên cơ sở tham khảo đầy đủ các nguyên tắc an toàn, an ninh cơ bản của IAEA và sẽ được Chính phủ quy định chi tiết cụ thể theo điều kiện, tình hình thực tế.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung về sự tham gia giám sát của cộng đồng, bảo đảm thông tin công khai, minh bạch về an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân tại khu vực có hoạt động năng lượng nguyên tử; trách nhiệm giải trình của cơ quan quản lý nhà nước trong xử lý sự cố bức xạ và hạt nhân.*

*Tiếp thu* ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung nội dung trên và thể hiện như tại khoản 5 Điều 6, điểm d khoản 1 Điều 40 và khoản 2 Điều 67 dự thảo Luật.

***1.5. Về chuyển đổi số trong hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng dụng năng lượng nguyên tử (Điều 7 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị bổ sung cơ chế bảo mật và tích hợp, thêm quy định nền tảng số, phải tuân thủ Luật An ninh mạng năm 2018. Đảm bảo mã hóa dữ liệu và tích hợp với hệ thống quốc gia về công nghệ thông tin theo Luật Công nghệ thông tin hiện hành; đồng thời bổ sung một khoản: Nhà nước đầu tư ít nhất 5% ngân sách khoa học - công nghệ hàng năm để phát triển nền tảng số, ưu tiên hợp tác với doanh nghiệp công nghệ trong nước.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin *báo cáo* như sau:

- Về ý kiến đề nghị bổ sung cơ chế bảo mật, tích hợp: UBTVQH đã *tiếp thu*, chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 7 dự thảo Luật.

- Về quy định chi tiết đối với kinh phí đầu tư: nội dung này thuộc thẩm quyền Chính phủ và sẽ được quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*1.6. Về cơ quan pháp quy hạt nhân (Điều 8)*

*Có ý kiến đề nghị làm rõ hơn về cơ quan pháp quy hạt nhân quốc gia, trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và quy định rõ chức năng nhiệm vụ. Đồng thời, rà soát lại khoản 2 Điều 7 vì thiếu chức năng quản lý nhà nước về môi trường và thải phóng xạ. Một số ý kiến cho rằng, cơ quan pháp quy hạt nhân cần bảo đảm tính độc lập theo quy định của IAEA và các công ước quốc tế, do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định tại Điều 7 của dự thảo Luật để bảo đảm tương thích với các công ước an toàn hạt nhân, công ước quốc tế và khuyến cáo của IAEA. Đồng thời, cần quy định các nội dung mang tính nguyên tắc, quan điểm để Chính phủ quy định, bảo đảm tính độc lập, minh bạch và tránh xung đột trong quản lý nhà nước về an toàn hạt nhân cũng như cấp phép các hoạt động.*

*Có ý kiến đề nghị sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 7 dự thảo Luật như sau: “tổ chức thực hiện hoạt động thanh sát hạt nhân theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên” nhằm đảm bảo tính chính xác của luật cũng như phù hợp, thống nhất với một số điều luật cụ thể được quy định trong toàn dự thảo luật.*

*Có ý kiến cho rằng, khoản 2 Điều 7 quy định việc quản lý nhà nước bao gồm cả việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân của Bộ Khoa học và Công nghệ không thể ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nhưng nếu giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ sẽ có vướng mắc theo tiêu chuẩn của IAEA. Theo đó, đề nghị cần có các điều khoản cụ thể hơn để quy định về cơ quan pháp quy hạt nhân, bảo đảm theo đúng tiêu chuẩn để vận hành, điều hành hoạt động giữa các cơ quan, nhà máy điện hạt nhân.*

*Có ý kiến cho rằng, cụm từ “an toàn, an ninh” được sử dụng nhiều lần tại khoản 2 Điều 7, nhưng về mặt ngữ nghĩa thì khác nhau. Đề nghị điều chỉnh tên của Điều 7 phù hợp với nội dung, cụ thể: “trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn, an ninh”.*

*Có ý kiến đề nghị làm rõ “cơ quan pháp quy hạt nhân” là cơ quan nào, cần nghiên cứu từ ngữ khác cho phù hợp, ví dụ như “cơ quan chuyên trách.”. Đồng thời, đề nghị làm rõ mối quan hệ giữa cơ quan pháp quy hạt nhân và Bộ Khoa học và Công nghệ trong quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử trong dự thảo Luật.*

*Có ý kiến cho rằng, cần bổ sung cơ sở bức xạ vào điểm b khoản 2 vì theo Điều 27 cơ sở bức xạ gồm nhiều loại hình, cần phải có phải có công tác quản lý nhà nước đối với các loại hình này.*

*Có ý kiến cho rằng, Điều 7 quy định về quản lý nhà nước về an toàn bức xạ trong khi tên luật là Luật Năng lượng nguyên tử, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, thể hiện lại cho phù hợp.*

*Có ý kiến đề nghị bổ sung 1 điểm quy định về cơ quan giúp Chính phủ quản lý nhà nước về quản lý bức xạ và hạt nhân quốc gia, đồng thời giao cho Chính phủ quy định về cơ quan quản lý bức xạ và hạt nhân quốc gia.*

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung tại Điều này hoặc Điều 9 quy định về giám sát quản lý môi trường cho cộng đồng dân cư; quy định công khai thông tin về an toàn bức xạ, rủi ro môi trường và kết quả thanh tra, kiểm tra.*

*Có ý kiến cho rằng, việc có cơ quan pháp quy hạt nhân quốc gia là phù hợp với kinh nghiệm quốc tế. Tuy nhiên, cần cân nhắc việc có nên quy định một cơ quan pháp quy trong Luật hay không và quy định như thế nào cho phù hợp để tránh trường hợp khi cần thiết thêm cơ quan pháp quy hạt nhân lại phải sửa luật.*

***Tiếp thu*** các ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 8 và khoản 2 Điều 41 dự thảo Luật. Theo đó, quy định Chính phủ phân công một cơ quan làm đầu mối giúp quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử *(cơ quan pháp quy hạt nhân),* bảo đảm phù hợp với thể chế chính trị - hành chính quốc gia và thông lệ quốc tế. Đồng thời, quy định cơ quan pháp quy hạt nhân phải có cơ quan chuyên môn *(cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia)* chịu trách nhiệm xuyên suốt và tham mưu, giúp quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn, an ninh hạt nhân, thanh sát hạt nhân và các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và pháp luật khác có liên quan; được ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ đặc thù về an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân trong trường hợp cần thiết. Quy định như trên bảo đảm tính độc lập phù hợp với bối cảnh của nước ta và khuyến cáo của IAEA.

*Có ý kiến cho rằng, khoản 13 Điều 2 Nghị định số 55/2025/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ đã quy định: quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân và quản lý nhà nước về nghiên cứu, phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử. Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ có một cơ quan là Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, được giao quản lý cả hai nội dung này dẫn đến sẽ vi phạm tính độc lập (theo IAEA, cơ quan quản lý về an toàn chỉ làm về an toàn và cần tách biệt hoạt động ứng dụng, phát triển). Do đó, đề nghị lưu ý trong quá trình sửa đổi nghị định quy định chức năng nhiệm vụ để bảo đảm tính độc lập, cơ quan quản lý về an toàn chỉ làm về an toàn.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân sẽ được quy định chi tiết trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung làm rõ hơn về trách nhiệm của các bộ, ngành liên quan trong việc quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử nhằm đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả trong việc quản lý các nguồn, nhất là nguồn chất thải của các nhà máy điện hạt nhân.*

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc không quy định khung “chỉ có 01 cơ quan pháp quy” để bảo đảm linh hoạt, tránh sửa Luật khi cần có thêm cơ quan pháp quy khác.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 8 dự thảo Luật.

***1.7. Về những hành vi bị nghiêm cấm (Điều 9 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị sửa khoản 4 Điều 8 thành “sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm, đồ chơi, đồ trang sức, sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng khác có hoạt độ phóng xạ vượt ngưỡng an toàn quy định tại văn bản kỹ thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành”; bổ sung quy định tại khoản 10 Điều 8 “Chính phủ quy định chi tiết hành vi sử dụng sai mục đích thông tin bí mật”; và bổ sung quy định về hành vi bị nghiêm cấm “cung cấp thông tin sai lệch, giả mạo hồ sơ hoặc tài liệu liên quan đến hoạt động năng lượng nguyên tử nhằm trục lợi hoặc gây cản trở công tác quản lý nhà nước”. Cũng có ý kiến cho rằng quy định tại khoản 4 Điều 8 về các hành vi bị nghiêm cấm: “Sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm, đồ chơi, đồ trang sức, sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng khác có hoạt độ phóng xạ cao hơn mức quy định của pháp luật” là chưa đầy đủ, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định cho chặt chẽ hàng hóa tiêu dùng khác, tránh lách luật, lợi dụng sản xuất các hàng hóa khác. Cũng có ý kiến cho rằng, khoản 4 Điều 8 không nên quy định theo cách liệt kê để tránh thiếu sót, chỉ nên quy định bao quát là: “Sản xuất, mua bán, xuất, nhập khẩu hàng hóa có hoạt động phóng xạ cao hơn mức quy định của pháp luật”.*

***Tiếp thu*** các ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 4 và bổ sung khoản 11 Điều 9 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung hoàn thiện hơn các hành vi cấm như trong nghiên cứu khoa học về năng lượng hạt nhân, như quản lý xử lý chất thải phóng xạ đã qua sử dụng, mua bán phế liệu, những hành vi cấm trong mua bán phế liệu, xâm phạm hành lang an toàn của nhà máy điện hạt nhân.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: *dự thảo Luật chỉ quy định cấm đối với các hành vi hoạt động tự do, không có sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.* Các hoạt động nghiên cứu khoa học về năng lượng hạt nhân; nghiên cứu giải pháp xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ; mua bán phế liệu là các hoạt động bình thường của các nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân, *không phải là hành vi bị nghiêm cấm.* Đối với việc cấm nhập khẩu chất thải phóng xạ; việc xâm phạm hành lang an toàn của nhà máy điện hạt nhân cũng như các công trình khác là hành vi vị cấm đã được lần lượt quy định tại khoản 5 và khoản 7 Điều 9 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung hành vi cấm về khai thác tại khoản 10 Điều 8 và chỉnh sửa khoản này như sau “Khai thác, tiết lộ, sử dụng sai mục đích thông tin bí mật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã bổ sung và thể hiện như tại khoản 10, khoản 11 Điều 9 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cấm xuất, nhập khẩu trái phép chất phóng xạ cũng như các thiết bị phóng xạ, cấm buôn bán chất thải phóng xạ, vật liệu phóng xạ, thiết bị hạt nhân.*

Về ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu chất phóng xạ, vật liệu phóng xạ... là một trong các công việc bức xạ quy định tại Điều 14 và phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo quy định tại Điều 56 dự thảo Luật. Đồng thời, tại khoản 3 Điều 9 đã có quy định về việc cấm “tiến hành công việc bức xạ mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép”. Do đó, xin Quốc hội ***được giữ nguyên*** như dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung tại Điều 8 nội dung liên quan đến trách nhiệm pháp lý đối với cán bộ quản lý khi cố ý không báo cáo hoặc báo cáo sai sự thật về sự cố phóng xạ hạt nhân, cụ thể như sau: “Nghiêm cấm người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm báo cáo nhưng cố ý không thực hiện, trì hoãn hoặc báo cáo sai lệch thông tin liên quan đến sự cố bức xạ hạt nhân”.*

***Tiếp thu***ý kiến ĐBQH*,* UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 9 Điều 9 dự thảo Luật.

***1.8. Về thanh tra, kiểm tra (từ Điều 61 đến Điều 66 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tham khảo dự thảo Luật thanh tra để quy định cho phù hợp, tránh chồng chéo.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Theo báo cáo của Cơ quan chủ trì soạn thảo, trong quá trình xây dựng Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi), Bộ Khoa học và Công nghệ đã luôn bám sát dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi), dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Thanh tra sửa đổi; đặc biệt là Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trên cơ sở đó đã quy định phù hợp tại dự thảo Luật, cụ thể như sau: ***(i)*** quy định cụ thể, chi tiết hơn, bổ sung những nội dung cần thiết phải có đối với lĩnh vực năng lượng nguyên tử nhưng vẫn bảo đảm sự thống nhất giữa các luật (chỉnh sửa thuật ngữ “thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân” thành “thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân” phù hợp với dự thảo Luật Thanh tra); ***(ii)*** xây dựng nguyên tắc chung làm căn cứ để Chính phủ quy định chi tiết về: phạm vi, nguyên tắc, cơ quan có thẩm quyền thanh tra kiểm tra; điều kiện chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác đối với thanh tra viên; yêu cầu về trang thiết bị chuyên dụng dùng trong thanh tra, kiểm tra; tần suất thanh tra, kiểm tra; nội dung thanh tra, kiểm tra; quy định về các trường hợp cần thanh tra đột xuất (ngoài các trường hợp thanh tra đột xuất theo quy định của Luật thanh tra)..v.v nhằm phát hiện kịp thời các vi phạm, giảm thiểu nguy cơ có thể gây ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị cần có sự phân định để phân biệt giữa hoạt động thanh tra, hoạt động kiểm tra và hoạt động thanh sát hạt nhân trong Luật này (làm rõ: đối tượng, quy trình, nội dung giữa thanh tra, kiểm tra với thanh sát; làm rõ khác biệt, tính pháp lý kết quả thanh tra, kiểm tra với kết quả của hoạt động thanh sát hạt nhân).*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã tách riêng các Điều về thanh tra, kiểm tra (Điều 61 về thanh tra, Điều 62 về kiểm tra) và về thanh sát hạt nhân (từ Điều 64 đến Điều 66) để phân biệt rõ thẩm quyền, đối tượng, nội dung của hoạt động thanh tra, kiểm tra và thanh sát, bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về thanh tra đồng thời đáp ứng quy định, yêu cầu của quốc tế về thanh sát hạt nhân, chống phổ biến vũ khí hạt nhân.

**2. Về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử (Chương II, từ Điều 10 đến Điều 13 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị làm rõ nội dung tại Điều 10 về vị trí, vai trò, nội dung, giá trị pháp lý của chiến lược và quy hoạch; làm rõ mối quan hệ với các quy hoạch có liên quan như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tổng thể về năng lượng…để có sự thống nhất và đảm bảo tính chặt chẽ giữa công tác quy hoạch và việc xây dựng chiến lược phát triển giữa Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi). Đồng thời bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định cơ chế ưu tiên mang tính đột phá cho các dự án trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong 5 năm tới (2026-2030) để triển khai thực hiện dự án nhà máy điện hạt nhân tại Ninh Thuận.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

*- Về vị trí, vai trò, nội dung, giá trị pháp lý của chiến lược và quy hoạch:* Theo quy định tại Phụ lục II của Luật Quy hoạch, quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Theo khoản 1 Điều 15 Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch, Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử được được lập trên cơ sở chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, quy hoạch ngành quốc gia có liên quan đề ra định hướng cơ bản dài hạn và xác định các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình.

- Đồng thời, ***tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã bổ sung cụm từ “phát triển” vào tên của Chiến lược tại Điều 10 để bảo đảm thống nhất với tên và nội hàm của Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

*Có ý kiến đề nghị thể hiện lại điểm a khoản 2 Điều 10 ngắn gọn và mang tính bao quát hơn do khoản 3 đã giao Chính phủ quy định chi tiết. Bên cạnh đó, quy định nội dung quản lý nhà nước cũng chưa rõ là cơ quan nào, cần quy định cụ thể và có giải thích từ ngữ. Đề nghị tiếp thu điều chỉnh khoản 2 Điều 10 theo kết luận tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nội dung quy hoạch. Có ý kiến đề nghị bỏ điểm b khoản 2 Điều 10 do Luật Quy hoạch đã quy định rõ.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung nêu trên theo hướng quy định về Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật. Do Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, không thuộc đối tượng áp dụng của Luật Quy hoạch và được thực hiện theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử. Theo đó, quy định như tại điểm b khoản 2 Điều 10 để bảo đảm không chồng chéo với Luật Quy hoạch.

*Có ý kiến đề nghị cần có các chính sách cụ thể hơn, đặc biệt về tổ chức thực hiện vai trò của Hội đồng Phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia, vai trò và trách nhiệm quản lý của Nhà nước, của các cơ quan liên quan như cơ chế phối hợp giữa các bên để đảm bảo tính khả thi.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 6 Điều 5 và Điều 8 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị mở rộng vai trò và trách nhiệm của các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong chiến lược dài hạn phát triển nhân lực ngành hạt nhân.*

*Tiếp thu* ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 3 Điều 5 và khoản 3 Điều 11 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 11 như sau: “Nhà nước có chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và khuyến khích tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài, tổ chức quốc tế tham gia thực hiện chương trình này. Định kỳ đánh giá hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, ít nhất 3 năm một lần và công bố kết quả để điều chỉnh chính sách phù hợp”. Đồng thời, đề nghị có chính sách tập trung cho phát triển nguồn lực, nâng cao năng lực của cơ quan an toàn bức xạ, hạt nhân để có đủ năng lực để xử lý khi có sự cố xảy ra.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: dự thảo Luật chỉ quy định những vấn đề có tính nguyên tắc, ổn định lâu dài theo định hướng tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Trong từng giai đoạn cụ thể, các bộ, ngành, cơ quan được giao xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng sẽ có trách nhiệm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất theo quy định.

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý khoản 3 và khoản 4 Điều 11; khoản 6 Điều 5 dự thảo Luật theo hướng bổ sung chính sách góp phần nâng cao năng lực của cơ quan an toàn bức xạ, hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung các chính sách để đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật vào quản lý có trình độ cao, có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; cần quy định cơ chế đầu tư, huy động nguồn lực cho các dự án năng lượng nguyên tử, bao gồm cả nguồn lực của Nhà nước, nguồn lực đầu tư của nước ngoài, của tư nhân và cả vấn đề xã hội hóa.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Chính sách về đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý nhà nước có trình độ cao, kỹ năng làm việc chuyên sâu đã được thể hiện tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật. Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng “Kế hoạch bồi dưỡng nhân lực quan quản lý nhà nước, nghiên cứu – triển khai và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ phát triển năng lượng nguyên tử, đặc biệt là nhân lực phục vụ phát triển điện hạt nhân cho giai đoạn 2025-2030”. Bên cạnh đó,***tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cụ thể hoá các cơ chế đầu tư, huy động các nguồn lực vào thực hiện các dự án trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung chính sách để hỗ trợ thu hút và giữ chân nhân lực chất lượng cao, cụ thể như sau:* ***(i)*** *về chính sách học bổng đào tạo trong và ngoài nước (được chỉ định được cấp học bổng toàn phần bao gồm học phí, sinh hoạt phí và hỗ trợ tài liệu nghiên cứu, thực hành);* ***(ii)*** *về ưu tiên tuyển dụng sinh viên giỏi (được ưu tiên xét tuyển vào cơ quan quản lý nhà nước như viện nghiên cứu, nhà máy điện hạt nhân);* ***(iii)*** *về thu hút chuyên gia quốc tế (nhà nước khuyến khích ký hợp đồng, miễn thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia ngắn hạn và dài hạn với các nhà khoa học, giảng viên, kỹ sư quốc tế).*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

***(1)*** Về chính sách cho người đi đào tạo trong và ngoài nước lĩnh vực năng lượng nguyên tử đã được quy định tại Nghị định số 124/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2023 quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ người đi đào tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, trong đó: ***(i)*** sinh viên đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học được miễn học phí, ký túc xá miễn phí, cấp sinh hoạt phí; được chuyển tiếp học cao học và làm nghiên cứu sinh ở trong nước và nước ngoài nếu tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi trở lên; được chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học, được đi thực tập ở nước ngoài trong năm cuối và kinh phí do nhà nước bảo đảm; ***(ii)*** sinh viên đại học và sau đại học ở nước ngoài được cấp vé máy bay khứ hồi, cấp lệ phí làm hộ chiếu, visa, mua bảo hiểm y tế, cấp lệ phí sân bay, tiền tàu, xe. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang có kế hoạch sửa đổi Nghị định số 124/2013/NĐ-CP phù hợp với tình hình thực tiễn và tạo chính sách vượt trội để thu hút, đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận.

***(2)***Về ưu tiên tuyển dụng sinh viên giỏi (được ưu tiên xét tuyển vào cơ quan quản lý nhà nước như viện nghiên cứu, nhà máy điện hạt nhân):***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật.

***(3)***Về thu hút chuyên gia quốc tế (nhà nước khuyến khích ký hợp đồng, miễn thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia ngắn hạn và dài hạn với các nhà khoa học, giảng viên, kỹ sư quốc tế):***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Chính phủ nghiên cứu, cụ thể hóa các chính sách thu hút chuyên gia trong nước và quốc tế, nhân lực trình độ cao ở nước ngoài tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Các chính sách ưu đãi, thu hút dự kiến bao gồm: chế độ tiền lương, thưởng, hỗ trợ chi phí sinh hoạt (như tiền thuê nhà, phương tiện đi lại, sinh hoạt phí…), ưu đãi về bố trí nhà ở, miễn thuế thu nhập cá nhân, cũng như các ưu tiên trong việc tham gia hoặc chủ trì các nhiệm vụ, dự án khoa học và công nghệ.

*Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu quy định về chính sách phát triển nguồn nhân lực tại luật này là phải áp dụng chính sách đãi ngộ đặc biệt để thu hút đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm tương đồng và phù hợp với nguyên tắc, chính sách hoạt động của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Điều 4 của dự thảo Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sửa đổi) đang được trình Quốc hội.*

UBTVQH thấy rằng, ý kiến của ĐBQH rất xác đáng. Tuy nhiên, các chính sách đãi ngộ đặc biệt sẽ được cụ thể hóa tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả khi triển khai các dự án và hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong tương lai, đồng thời, bảo đảm an toàn, hiệu quả và tương đồng với quy định của dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (sửa đổi) đang được trình Quốc hội xem xét. Do đó, xin phép Quốc hội ***không bổ sung*** nội dung nêu trên tại dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét lại quy định tại khoản 4 Điều 11 về nội dung “người tham gia, thực hiện phát triển điện hạt nhân thuộc tập đoàn, tổng công ty Nhà nước được hưởng phụ cấp lương”, theo đó, nên để các tập đoàn, tổng công ty nhà nước vận hành theo quy định của pháp luật trong việc quyết định mức lương, phụ cấp cho người lao động.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Điện hạt nhân là ngành công nghệ cao đòi hỏi nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sâu, tay nghề cao, khả năng chịu áp lực lớn và tuân thủ kỷ luật nghiêm ngặt. Việc xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân không chỉ đơn thuần là vấn đề kỹ thuật mà còn liên quan nhiều vấn đề, bao gồm: pháp lý, pháp quy, an toàn, an ninh, tài chính, nguồn vốn, bảo vệ môi trường… Trong bối cảnh thiếu hụt nhân lực cho phát triển điện hạt nhân, sức ép cạnh tranh từ các ngành khác, nếu không có các chính sách đãi ngộ phù hợp, đặc biệt là phụ cấp lương hấp dẫn, sẽ rất khó thu hút và giữ chân nhân lực làm việc trong lĩnh vực điện hạt nhân. Do đó, xin phép Quốc hội được ***giữ*** như trong dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị cần có quy định cụ thể về tỷ lệ ngân sách nhà nước dành cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nguyên tử nhằm đảm bảo nguồn lực ổn định và lâu dài.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu và xin ***giải trình*** như sau: để bảo đảm tính ổn định, lâu dài, các quy định trong Luật cần mang tính ổn định, áp dụng chung. Những quy định đặc thù, cụ thể cho từng thời kỳ sẽ được quy định tại các văn bản do cấp có thẩm quyền ban hành để phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

*Có ý kiến cho rằng, năng lượng nguyên tử là lĩnh vực đặc thù, khoa học đặc biệt của nhân loại với những ưu việt nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro rất cao. Do đó, cần bổ sung chính sách cụ thể, thiết thực và đột phá hơn để thu hút nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển ngành năng lượng nguyên tử. Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung chính sách, quy định cụ thể để thu hút nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử như về chế độ ưu đãi thuế thu nhập cá nhân cho chuyên gia trong và ngoài nước làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, hỗ trợ 100% học phí cho sinh viên xuất sắc học các ngành về năng lượng nguyên tử, dành 10% Quỹ Đổi mới sáng tạo cho nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực hạt nhân... Có chính sách khuyến khích cả tư nhân tham gia trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- UBTVQH đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo ***tiếp thu*** và nghiên cứu, cụ thể hóa các chính sách vượt trội về thu hút nhân lực trình độ cao, chuyên gia trong và ngoài nước làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, dự kiến bao gồm: chế độ tiền lương, thưởng, hỗ trợ chi phí sinh hoạt (tiền thuê nhà, phương tiện đi lại, sinh hoạt phí…), ưu đãi về bố trí nhà ở, miễn thuế thu nhập cá nhân. Ngoài ra, các chuyên gia nước ngoài cũng sẽ được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định tại Luật Quốc tịch.

- Đối với chính sách về ưu đãi, hỗ trợ người đi đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, điện hạt nhân đã được quy định trong khoản 3 Điều 11 và sẽ tiếp tục được cụ thể hoá trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật (Nghị định số 124/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2023 quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ người đi đào tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử sửa đổi).

*Có ý kiến cho rằng, theo Nghị quyết số 27-NQ/TW năm 2018, chủ trương về phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp, do vậy, nếu quy định như dự thảo Luật thì cần phải xin ý kiến của cấp có thẩm quyền.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý cụm từ “phụ cấp ưu đãi” thành “phụ cấp đặc thù” tại khoản 4 Điều 11 nhằm tạo ra cơ chế vượt trội cho nhân lực làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (nội dung về Phụ cấp đặc thù cũng đã được Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất quy định tại dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình phục vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới).

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định về việc ưu tiên tuyển dụng sinh viên đạt loại giỏi. Do trên thực tế, nhiều sinh viên loại giỏi làm việc hiệu quả chưa chắc cao, đồng thời đây là lĩnh vực đặc thù nên cần có các kỳ thi tuyển, sát hạch riêng để đánh giá năng lực thực chất. Ngoài ra, trong những năm gần đây không có nhiều sinh viên đăng ký học ngành về hạt nhân nên quy định này sẽ không khả thi vì sẽ có ít sinh viên giỏi theo học ngành hạt nhân này. Ý kiến khác cho rằng, khoản 2 Điều 11 chỉ nên quy định theo hướng ưu tiên tuyển dụng sinh viên đạt loại giỏi trở lên thay vì chỉ tuyển dụng sinh viên đạt loại giỏi, đồng thời, việc tuyển dụng vẫn phải thông qua các kỳ sát hạch để bảo đảm khả năng làm việc thực tế.*

***Tiếp thu*** ý kiến, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung cụm từ “ưu tiên” vào khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật. Dự thảo Luật chỉ quy định theo hướng ***ưu tiên tuyển dụng*** sinh viên đạt loại giỏi nhằm khuyến khích, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao *(không phải chỉ tuyển sinh viên loại giỏi)*, bên cạnh đó, các ứng viên còn phải qua các kỳ sát hạch nghiêm ngặt, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ mới có đủ kiến thức, kỹ năng mới thực hiện các công việc được giao. Các quy định cụ thể về tiêu chuẩn tuyển chọn sinh viên tốt nghiệp loại giỏi sẽ được nghiên cứu, quy định tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị cần làm rõ quy định về chính sách ưu đãi tại Điều 12 có cần thiết áp dụng đối với tất cả các ngành, lĩnh vực không? Cần làm rõ khái niệm “chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật về xã hội hóa”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 13 dự thảo Luật và sẽ được quy định cụ thể tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để tránh mâu thuẫn giữa quy định tại khoản 1 Điều 12 (Nhà nước ưu tiên đầu tư có trọng điểm và khuyến khích tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài, tổ chức quốc tế đầu tư vào hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử…) và khoản 2 Điều 8 (quy định những hành vi bị cấm như quy định nghiên cứu, phát triển, chế tạo, mua bán...) khoản 3 (quy định về tiến hành công việc bức xạ…).*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: quy định về chính sách xã hội hoá tại Điều 13 không mâu thuẫn, chồng chéo với khoản 2, khoản 3 Điều 9 dự thảo Luật. Quy định tại khoản 2 Điều 9 cấm việc nghiên cứu, phát triển, chế tạo, mua bán, vận chuyển, chuyển giao, tàng trữ, sử dụng hoặc đe dọa sử dụng ***vũ khí hạt nhân, vũ khí bức xạ*** và khoản 3 Điều 9 quy định việc tiến hành công việc bức xạ, thực hiện hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử ***mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép***.

*Có ý kiến cho rằng, chỉ nên quy định một số lĩnh vực được xã hội hóa và Chính phủ quy định cụ thể lĩnh vực Nhà nước thực hiện, lĩnh vực nào tư nhân được tham gia.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Hiện nay, việc ứng dụng năng lượng nguyên tử đã có sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực y tế, công nghiệp, nông nghiệp. Tuy nhiên, do yêu cầu cao về an toàn, kỹ thuật và quản lý chất thải nên chưa có sự đầu tư của tư nhân vào lò phản ứng nghiên cứu, nhà máy điện hạt nhân. Bên cạnh đó, theo quy định tại Luật Điện lực, Nhà nước độc quyền đầu tư xây dựng và vận hành dự án nhà máy điện hạt nhân. Theo đó, ngoài lĩnh vực điện hạt nhân, hiện nay không hạn chế sự tham gia của tư nhân trong phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử. Tuy nhiên, các hoạt động trong lĩnh vực này đều phải tuân thủ nghiêm các quy định về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân quy định tại dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, việc xã hội hóa trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử quy định tại Điều 13 là cần thiết, tuy nhiên cần phải quan tâm nhiều hơn đến công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công tác bảo đảm an toàn đối với cơ sở bức xạ, cơ sở tiến hành công việc bức xạ. Cũng có ý kiến cho rằng phải kiểm tra lại khái niệm xã hội hóa, pháp luật về xã hội hóa, bản chất là thu hút nguồn lực từ tư nhân tham gia các hoạt động liên quan đến năng lượng nguyên tử, điều chỉnh lại cho phù hợp với hệ thống văn bản liên quan.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- Việc xã hội hóa là cần thiết, nhằm đẩy mạnh phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng nguồn lực đầu tư, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết số 68-NQ/TW. Để bảo đảm an toàn cho con người và môi trường, dự thảo Luật đã quy định các nội dung về bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân, an ninh hạt nhân đối với các cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân. Các hoạt động của các cơ sở này sẽ được quản lý, thẩm định, cấp phép, thanh tra, kiểm tra bởi cơ quan quản lý về an toàn bức xạ và hạt nhân trên cơ sở hệ thống pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngày càng đầy đủ và hoàn thiện.

- Đối với khái niệm “xã hội hóa”: khái niệm này *đã được sử dụng trong một số Luật hiện hành* như Luật Khám chữa bệnh, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước, Luật Giáo dục…

- ***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan liên quan nghiên cứu và có điều chỉnh phù hợp khi có những thay đổi quy định về xã hội hoá theo hệ thống pháp luật và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước.

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật năng lượng nguyên tử (sửa đổi) không nêu bật chính sách khuyến khích doanh nghiệp FDI tham gia phát triển ngành năng lượng nguyên tử. Điều 13 dự thảo Luật quy định tư nhân được kêu gọi xã hội hóa tham gia những lĩnh vực cụ thể của ngành năng lượng nguyên tử chứ không phải tham gia toàn bộ. Điều 4 dự thảo Luật đưa ra 09 chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, nhưng không nêu rõ một chính sách cho tư nhân phát triển. Đề nghị xem xét bổ sung chính sách cho tư nhân phát triển.*

Về vấn đề này, UBTVQH xin ***giải trình*** như sau: Điều 13 của dự thảo Luật quy định hình thức thu hút nguồn lực xã hội hoá, có chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân (trong đó đã bao gồm doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp FDI) tham gia ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các lĩnh vực y tế, nông nghiệp, công nghiệp, nghiên cứu khoa học và dịch vụ kỹ thuật. Đồng thời, ***tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cụ thể chính sách xã hội hóa tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (ưu đãi thuế, ưu đãi vay vốn, ưu đãi bố trí đất…).

**3. Về an toàn, bảo vệ bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân (từ Điều 14 đến Điều 37 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 8 Điều 14 về công việc bức xạ nội dung: “hoạt động mua bán dược chất phóng xạ, vận chuyển dược chất phóng xạ”; nên quy định thêm về an toàn bức xạ đối với khía cạnh này.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: dự thảo Luật đã quy định về các công việc bức xạ từ nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển, lưu giữ, sử dụng, sản xuất, chế biến, xử lý… Đồng thời, *dược chất phóng xạ cũng là một loại chất phóng xạ* nên các hoạt động liên quan đến dược chất phóng xạ đều phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn bức xạ của luật này. Bên cạnh đó, Điều 55 dự thảo Luật đã có quy định trách nhiệm của tổ chức phải thực hiện thủ tục khai báo để đơn giản hóa thủ tục hành chính và tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp hoạt động ứng dụng năng lượng nguyên tử.

*Có ý kiến đề nghị rà soát, quy định tại khoản 8 Điều 14 để tương xứng và với quy định tại khoản 13 Điều 3, cân nhắc quy định như sau: “8. Nhập khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Theo định nghĩa tại khoản 37 Điều 4, vật liệu phóng xạ là chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn, chất thải phóng xạ. Bên cạnh đó, khoản 5 Điều 9 quy định cấm nhập khẩu chất thải phóng xạ. Do đó, nếu sửa khoản 8 Điều 14 thành “Nhập khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân” sẽ không phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 9 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định tại Điều 14 về các công việc bức xạ bao gồm cả “các hoạt động mua bán, vận chuyển chất phóng xạ…”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- Việc mua bán dược chất phóng xạ không phải là công việc bức xạ, các hoạt động liên quan từ giai đoạn sản xuất, vận chuyển, sử dụng, lưu giữ đã được quy định tại Điều 14 dự thảo Luật.

- Việc vận chuyển dược chất phóng xạ đã được quy định tại khoản 9 Điều 14 dự thảo Luật do dược chất phóng xạ cũng là một loại chất phóng xạ.

*Có ý kiến cho rằng, cần cân nhắc việc xuất nhập khẩu thiết bị hạt nhân tại khoản 8 Điều 15, do thiết bị hạt nhân thuộc các dự án đầu tư xây dựng. Việc quản lý các thiết bị hạt nhân liên quan đến việc quản lý dự án đầu tư chứ không chỉ mỗi xuất, nhập khẩu, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Việc sở hữu, vận hành các thiết bị hạt nhân ảnh hưởng đến an toàn và an ninh hạt nhân. Do đó, *cần có quy định* để kiểm soát việc xuất khẩu, nhập khẩu các thiết bị này, bảo đảm thực hiện tối đa yêu cầu về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân.

*Có ý kiến cho rằng, Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 có Chương VIII với 4 điều quy định về hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, trong đó gồm 10 nội dung hoạt động, điều kiện hoạt động, chứng chỉ hành nghề, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ. Tuy nhiên, dự thảo luật sửa đổi lần này chỉ còn một điều là Điều 15 quy định đối tượng với nội dung rất cô đọng với 7 nội dung hoạt động và không đề cập đến các nội dung về điều kiện hoạt động chứng chỉ hành nghề quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ và cũng không có quy định của Chính phủ quy định chi tiết điều luật này. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ nội dung này.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- Tiếp thu tinh thần chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền trong việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định về dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử giảm từ 10 nội dung xuống còn 7 nội dung do bỏ ba dịch vụ không triển khai trong thực tế hơn 16 năm thi hành Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 (gồm: dịch vụ tư vấn kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; dịch vụ đánh giá, định giá, giám định công nghệ bức xạ, công nghệ hạt nhân và dịch vụ thay, đảo nhiên liệu cho lò phản ứng hạt nhân). Dự thảo Luật có bổ sung 01 khoản về loại hình thử nghiệm thiết bị bức xạ do xuất hiện trong thực tiễn và gộp loại hình dịch vụ lắp đặt nguồn phóng xạ vào khoản về dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân do có tính chất tương đồng.

- Các quy định liên quan đến điều kiện hoạt động, chứng chỉ hành nghề và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sẽ được hướng dẫn chi tiết tại Nghị định thay thế Nghị định số 142/2020/NĐ-CP theo quy định tại khoản 2 Điều 57 và khoản 2 Điều 58 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 16 thành “Cơ sở chiếu xạ khử trùng,* ***thiết bị chiếu xạ*** *gây đột biến thực vật và chiếu xạ xử lý vật liệu”. Ngoài ra, vận hành thiết bị có cần quy định nguồn hoặc công suất nguồn bao nhiêu là công việc bức xạ? thiết bị nghiên cứu khoa học có yêu cầu riêng như thế nào? Chiếu xạ gây đột biến có phải là công việc bức xạ không. Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 3 Điều 16 về cơ sở chiếu xạ khử trùng, chiếu xạ đột biến nội dung “cơ cở chiếu xạ túi máu và chế phẩm máu”. Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “bệnh nhân” thành “người bệnh” trong toàn bộ Luật này để phù hợp Luật khám chữa bệnh.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 2 và khoản 3 Điều 16 dự thảo Luật, trong đó đã bao gồm nội dung ĐBQH góp ý. Đồng thời, xin báo cáo như sau: theo quy định tại Điều 14 về công việc bức xạ, việc vận hành thiết bị bức xạ được hiểu là công việc bức xạ và không cần thiết phải quy định nguồn hoặc công suất của nguồn. Các thiết bị nghiên cứu khoa học là thiết bị bức xạ sẽ được quản lý như thiết bị bức xạ thông thường, cần phải tuân thủ đầy đủ các quy định để bảo đảm an toàn.

- Quy định tại Điều 16 về cơ sở bức xạ sau tiếp thu, chỉnh lý bao gồm: “1. Cơ sở vận hành máy gia tốc; 2. Cơ sở vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ…”. Theo đó, quy định này đã bao hàm cả “cơ sở chiếu xạ túi máu và chế phẩm máu”.

- ***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý cụm từ “bệnh nhân” thành “người bệnh” để phù hợp với Luật Khám chữa bệnh trong toàn bộ dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật quy định về cơ sở bức xạ, đề cập đến cơ sở lưu giữ chất thải phóng xạ nhưng chưa có quy định về cơ sở lưu giữ chất phóng xạ.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Điều 16 quy định về cơ sở bức xạ nhằm đưa ra một nhóm các cơ sở cần có thêm các quy định kiểm soát đặc thù, các cơ sở lưu giữ chất phóng xạ không thuộc nhóm này. Mặt khác, nội dung quy định về cơ sở lưu giữ chất phóng xạ/nguồn phóng xạ đã được quy định tại khoản 4 Điều 16 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị gộp Điều 17, 18 và 19 thành 1 Điều và giao cho Chính phủ quy định chi tiết, do báo cáo về đánh giá an toàn đối với bức xạ, báo cáo phân tích an toàn đối với cơ sở bức xạ và báo cáo thực trạng an toàn, tiến hành công việc bức xạ thay đổi liên tục.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 17 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật mới chỉ quy định về báo cáo phân tích an toàn Điều 18 và các vấn đề liên quan tới an toàn do bức xạ trực tiếp đối với con người tại Điều 19, Điều 20, chưa nhắc tới việc tồn dư lượng lưu trữ bức xạ ở sản phẩm sau chiếu xạ. Do cơ sở bức xạ khử trùng rất quan trọng với nền kinh tế nông nghiệp của Việt Nam, chế biến thủy sản, đông lạnh và nhiều quốc gia đều yêu cầu khi xuất khẩu. Do đó, đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định 02 nội dung: “tồn dư bức xạ trong sản phẩm sau chiếu xạ” và “phải có dán nhãn mác đã qua chiếu xạ khử trùng”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: ***(i)*** Chiếu xạ khử trùng hiện nay sử dụng nguồn phóng xạ Co-60 và máy gia tốc có năng lượng không dẫn đến xuất hiện hiệu ứng kích hoạt, do đó thực tế sẽ không xuất hiện tồn dư chất phóng xạ trong các sản phẩm sau chiếu xạ. Vì vậy, không cần thiết phải quy định thêm về “tồn dư bức xạ trong sản phẩm sau chiếu xạ” trong dự thảo Luật; ***(ii)*** Việc dán mác sản phẩm đã qua chiếu xạ khử trùng hiện nay đang được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa, không cần thiết phải quy định tại dự thảo Luật này.

*Có ý kiến cho rằng, cần cân nhắc làm rõ hơn, nội hàm về việc phân cấp cho địa phương thực hiện dự án quản lý, tổ chức thực hiện việc xây dựng, phát triển trạm quan trắc và cảnh báo môi trường phóng xạ, đồng thời cần bố trí nguồn lực, nguồn ngân sách nhà nước đủ để các địa phương thực hiện dự án từ việc xây dựng, mua trang thiết bị, duy trì vận hành. Theo đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung quy định mang tính nguyên tắc tại dự thảo Luật này để đảm bảo thuận lợi bố trí nguồn lực cho địa phương thực hiện và thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 2 Điều 24. Việc phân cấp, giao trách nhiệm cho địa phương về việc xây dựng, phát triển trạm quan trắc sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia.

*Có ý kiến cho rằng, đối với khoản 4 Điều 16 “kiểm định thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân; hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ”, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc bỏ việc kiểm định thiết bị hạt nhân, vì đã có đánh giá an toàn thiết bị hạt nhân quy định tại Chương IV.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Nội dung “Kiểm định thiết bị hạt nhân” quy định tại khoản 4 Điều 15 và “đánh giá an toàn thiết bị hạt nhân” quy định tại Chương IV là hai nội dung công việc khác nhau. Việc kiểm định thiết bị hạt nhân là một loại hình dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, *được thực hiện bởi các tổ chức, cá nhân* và được cơ quan quản lý nhà nước cấp Giấy đăng ký thực hiện dịch vụ, tuân thủ theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan. Trong khi đó việc đánh giá an toàn thiết bị hạt nhân quy định tại Chương IV *được thực hiện bởi cơ quan quản lý nhà nước*, thực hiện theo quy trình đánh giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Có ý kiến cho rằng, cần xem xét quy định cụ thể, rõ ràng hơn quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 21 về việc báo cáo xử lý tình huống phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 19 về việc xử lý tình huống phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát tại dự thảo Luật mới chỉ đưa ra các quy định về nguyên tắc bảo đảm việc báo cáo được thực hiện nhanh chóng, kịp thời và phù hợp với điều kiện khách quan. Đây là những quy định chi tiết, sẽ được quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 07/2010/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử 2008.

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại điểm a khoản 3 Điều 21 về việc tổ chức, cá nhân bị chiếm đoạt hoặc phá hoại phải chịu mọi chi phí liên quan đến tổ chức tìm kiếm, thu hồi và xử lý sự cố bức xạ hạt nhân đối với nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân do tổ chức, cá nhân này là bên bị hại (theo quy định của Bộ Luật hình sự). Từ đó, quy định trách nhiệm cụ thể với các bên liên quan. Đề nghị có hình phạt nghiêm khắc để phòng ngừa từ sớm, từ xa những hành vi này.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 3 Điều 19 dự thảo Luật. Đối với chi phí xử lý sự cố trong trường hợp nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nằm ngoài kiểm soát, khoản 5 Điều 19 dự thảo Luật đã được chỉnh lý theo hướng giao Chính phủ quy định. Theo đó, dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật sẽ quy định về kinh phí bảo đảm việc phát hiện, tìm kiếm, xử lý và lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục cân nhắc, bổ sung cụ thể hóa hoạt động duy trì văn hóa an ninh tại khoản 1 và khoản 2 Điều 22 bằng các công việc, quy trình cụ thể hơn (ví dụ tổ chức đào tạo định kỳ, hoặc ban hành quy tắc ứng xử nội bộ liên quan đến văn hóa an ninh). Bổ sung vào điểm a khoản 3 Điều 22 quy định về thời hạn báo cáo (ví dụ khi có sự cố phải báo cáo chậm nhất trong vòng 24 tiếng), hoặc hình thức báo cáo thông qua nền tảng số hoặc các văn bản có mẫu cụ thể. Bổ sung hỗ trợ cơ chế tài chính từ nhà nước hoặc các nguồn khác để hỗ trợ khắc phục thiệt hại hạt nhân với những tổ chức quy mô nhỏ hoặc sự cố với quy mô rất lớn.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- Đối với nội dung “văn hóa an ninh”: quy định tại dự thảo Luật mới chỉ đưa ra các quy định về nguyên tắc liên quan đến yêu cầu về an ninh hạt nhân bao gồm văn hóa an ninh hạt nhân (định nghĩa văn hóa an ninh được quy định tại khoản 34 Điều 4 dự thảo Luật). Để triển khai trong thực tiễn, cần có hướng dẫn phương pháp đánh giá và quy trình thực hiện chi tiết và sẽ được quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 07/2010/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử.

- Đối với nội dung “báo cáo ngay khi phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân bị thất lạc” sẽ quy định chi tiết về thời hạn và hình thức báo cáo tại dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

- ***Tiếp thu*** ý kiến về chi phí liên quan đến việc thu hồi, xử lý sự cố, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý khoản 5 Điều 19 dự thảo Luật theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết.

*Có ý kiến để nghị bổ sung quy định tại Điều 23 và Điều 24 nội dung như sau:* ***(i)*** *bổ sung điều khoản bắt buộc mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, vận hành thiết bị hạt nhân nhằm đảm bảo khả năng bồi thường thiệt hại về người, tài sản, môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố phóng xạ hạt nhân;* ***(ii)*** *quy định về quỹ bảo đảm an toàn hạt nhân, theo đó Chính phủ tổ chức Quỹ, bảo đảm an toàn hạt nhân nhằm hỗ trợ, bồi thường phần thiệt hại vượt quá mức chi trả của hợp đồng bảo hiểm hoặc trong trường hợp chủ thể gây sự cố không đủ năng lực tài chính để thực hiện nghĩa vụ. Quỹ được hình thành từ các nguồn lệ phí cấp phép, phí kiểm định, đóng góp của doanh nghiệp, viện trợ quốc tế và các nguồn hợp pháp khác.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- Về việc “bắt buộc mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ” đã có quy định về bồi thường thiệt hại bức xạ, thiệt hại hạt nhân tại Điều 70 và Điều 71 dự thảo Luật, đồng thời, nội dung này đã được quy định tại Thông tư số 13/2012/TT-BTC ngày 07/02/2012 của Bộ Tài chính quy định về bảo hiểm bắt buộc bảo hiểm nghề nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm dân sự và bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ.

- Về Quỹ hỗ trợ khắc phục thiệt hại hạt nhân được kế thừa nội dung Điều 91 của Luật Năng lượng nguyên tử 2008. Tuy nhiên, Sổ tay hướng dẫn luật hạt nhân của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), luật năng lượng nguyên tử của các nước (Hoa Kỳ, Liên bang Nga, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Inđônêxia, …), Công ước Vienna năm 1997 về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại hạt nhân thì *không có quy định về loại quỹ này*. Bên cạnh đó, chuyên gia luật pháp của IAEA cũng khuyến cáo không thành lập Quỹ này. Vì vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất lược bỏ quy định về Quỹ này. Để bảo đảm tài chính, tổ chức được cấp giấy phép vận hành nhà máy điện hạt nhân (tổ chức vận hành) bắt buộc phải mua bảo hiểm. Nếu vượt quá khả năng, Chính phủ sẽ bảo đảm chi trả theo quy định tại Điều 72 dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế.

*Có ý kiến làm rõ quy định tại khoản 2 của Điều 27 về việc “Nhà nước có trách nhiệm xây dựng, phát triển hệ thống quan trắc phóng xạ quốc gia” nhưng khoản 5 của Điều 27 lại giao cho Chính phủ quy định chi tiết điều này.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Khoản 2 Điều 24 đã quy định việc đầu tư, xây dựng và phát triển hệ thống quan trắc phóng xạ quốc gia sẽ do nhà nước chịu trách nhiệm. Tuy nhiên để triển khai cụ thể nội dung này cần có quy định chi tiết giao trách nhiệm đối với Trung ương và địa phương. Ví dụ cấp Trung ương sẽ chịu trách nhiệm quy hoạch mạng lưới, xây dựng và vận hành Trung tâm điều hành. Cấp địa phương chịu trách nhiệm xây dựng và vận hành trạm vùng, trạm địa phương… Do đó, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này, việc quy định như vậy cũng đảm bảo tuân thủ tinh thần xây dựng pháp luật mới theo Công thư số 15/CTQH, số 17/CTQH của Chủ tịch Quốc hội, Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa cụm từ “xây dựng và ban hành quy trình chẩn đoán và điều trị” thành “xây dựng và ban hành quy trình chuyên môn kỹ thuật” tại khoản 2 Điều 27 để phù hợp với Luật Khám chữa bệnh và những từ trong chuyên môn y khoa; đồng thời bổ sung cụm từ “thuốc phóng xạ tại khoản 4 Điều 27; chỉnh sửa cụm từ ''thiết lập hồ sơ liều bệnh nhân; xây dựng và ban hành quy trình chẩn đoán và điều trị'' thành ''thiết lập hồ sơ quản lý liều chiếu đối với người bệnh tại khoản 2 của Điều 27 để phù hợp với tính chất chuyên môn và phù hợp với Luật Khám bệnh, chữa bệnh.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 2 Điều 25 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa cụm từ ''cá nhân sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, dược chất phóng xạ trong y tế'' tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 27 thành ''cá nhân sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, dược chất phóng xạ và thuốc phóng xạ''.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 25. Đồng thời, lược bỏ nội dung giải thích từ ngữ này tại Điều 4 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 khoản tại Điều 27 quy định về việc “đối với cơ sở bức xạ y tế phải có nhân sự được đào tạo về vật lý y khoa”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã yêu cầu Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định yêu cầu cơ sở tiến hành công việc bức xạ trong y tế phải có nhân sự được đào tạo về vật lý y khoa tại Nghị định thay thế Nghị định 142/2020/NĐ-CP.

*Có ý kiến cho rằng, quy định đối tại khoản 2 Điều 23 về việc cơ sở bức xạ phải chịu toàn bộ chi phí tháo dỡ và xử lý chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình tháo dỡ là phù hợp. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định về chính sách hỗ trợ từ phía Chính phủ đối với các cơ sở, doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính khi thực hiện nghĩa vụ này. Do đó, đề nghị cân nhắc bổ sung quy định giao Chính phủ xây dựng cơ chế hỗ trợ cụ thể, chẳng hạn như thành lập quỹ dự phòng nhằm hỗ trợ các cơ sở có nhu cầu, bảo đảm tính khả thi khi triển khai trong thực tế, đặc biệt đối với các cơ sở nhỏ, thiếu nguồn lực tài chính.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Cơ sở bức xạ được hưởng lợi ích từ hoạt động của cơ sở thông qua việc sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ. Kinh phí để chấm dứt hoạt động cơ sở cần có kế hoạch chuẩn bị ngay từ giai đoạn tiến hành công việc bức xạ. Bên cạnh đó, chuyên gia luật pháp của IAEA cũng khuyến cáo không thành lập Quỹ hỗ trợ. Để bảo đảm tài chính, tổ chức được cấp giấy phép vận hành nhà máy điện hạt nhân (tổ chức vận hành) bắt buộc phải mua bảo hiểm. Nếu vượt quá khả năng, Chính phủ sẽ bảo đảm chi trả theo quy định tại Điều 72 dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế.

**4. Về an toàn, an ninh cơ sở hạt nhân (Chương IV, Chương V, từ Điều 38 đến Điều 53 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

***4.1. Về quy định chung đối với an toàn, an ninh cơ sở hạt nhân (từ Điều 38 đến Điều 40* *dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu xây dựng 01 chương riêng quy định về điện hạt nhân.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Dự thảo Luật sau khi chỉnh lý đã tách 01 chương riêng (Chương V) cho nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng nghiên cứu. Do các yêu cầu đối với 02 loại cơ sở hạt nhân này gần như là tương đồng nên xin Quốc hội được thể hiện như dự thảo mà không tách thêm 01 chương riêng cho nhà máy điện hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa cụm từ “nguồn lực cần thiết” tại khoản 2 Điều 29 thành “nguồn lực tối ưu”.*

Về ý kiến ĐBQH này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu và xin ***giải trình*** như sau: việc sử dụng từ “cần thiết” thể hiện được mức độ thiết yếu, không thể thiếu của các nguồn lực đó. Trong khi đó, từ “tối ưu” mang tính chất định tính khó xác định được thế nào là “tối ưu”. Do đó, xin Quốc hội được giữ như dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, bên cạnh trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở hạt nhân tại quy định tại khoản 5 Điều 29, cần làm rõ trách nhiệm của người phụ trách và phải quy định thêm trách nhiệm của người phụ trách khâu bảo vệ cơ sở hạt nhân khi xảy ra vụ việc.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể thiện tại Điều 39 dự thảo Luật, trong đó bổ sung quy định tại điểm c khoản 1 về trách nhiệm cụ thể của người phụ trách từng bộ phận được thực hiện theo phân công nội bộ, dưới sự chỉ đạo của người đứng đầu cơ sở hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, xem xét, rà soát mở rộng đối tượng thông tin tuyên truyền tại Điều 31, cần bổ sung nội dung thông tin tuyên truyền về kinh nghiệm quốc tế, lợi ích ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, văn hóa an ninh.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã bổ sung Điều 40 và chỉnh lý, thể hiện như tại khoản 10 Điều 5 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, cần có quy định về việc thẩm định thiết kế phải kỹ lưỡng trước khi xây dựng nhà máy điện hạt nhân và phải phòng ngừa nguy cơ phá hoại từ đối tác xấu trong trường hợp thuê chuyên gia, đối tác nước ngoài thẩm định hoặc thiết kế.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- Cơ quan an toàn bức xạ hạt nhân quốc gia quản lý trong cả vòng đời dự án điện hạt nhân từ giai đoạn phê duyệt dự án, lựa chọn địa điểm, nghiên cứu khả thi cho đến xây dựng, vận hành, chấm dứt hoạt động. Tại mỗi giai đoạn, Cơ quan an toàn bức xạ hạt nhân quốc gia thẩm định thiết kế và báo cáo phân tích an toàn. Đây là hai thành phần quan trọng trong hồ sơ đề nghị phê duyệt/thẩm định/cấp phép tại các giai đoạn nói trên.

- Bên cạnh đó, Chủ đầu tư và Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia được quyền thuê tư vấn quốc tế giám sát, thẩm tra, thẩm định tại các giai đoạn của dự án. Đặc biệt là kiểm tra, giám sát trong quá trình chế tạo thiết bị, xây dựng, lắp đặt thiết bị và vận hành nhà máy. Tư vấn quốc tế này phải độc lập với tổ chức thiết kế nhà máy điện hạt nhân. Dự thảo Luật đã quy định tại Việt Nam phải sử dụng công nghệ được kiểm chứng (điểm b khoản 2 Điều 44), trong đó, thiết kế nhà máy đã được cơ quan pháp quy của nước xuất khẩu công nghệ phê duyệt.

***4.2. Về nhà máy điện hạt nhân (từ Điều 41 đến Điều 51 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)***

*Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) đã phân cấp phân quyền cho Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân, tuy nhiên, các công trình dự án này liên quan đến an ninh, an toàn. Do đó, cần phải có quy định nguyên tắc về phê duyệt đối với các dự án này, nếu quy mô lớn hơn thì phải để Quốc hội phê duyệt. Cũng có ý kiến đề nghị cân nhắc hết sức thận trọng vấn đề phân cấp vì việc Quốc hội phê duyệt dự án là phân loại theo quy mô, tác động, tầm ảnh hưởng... Nếu quy định như dự thảo nghĩa là đang phân quyền quyết định cho tất cả các dự án điện hạt nhân. Bên cạnh đó, ngoài nhà máy điện hạt nhân còn có nhiều nội dung có liên quan khác vẫn thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội như vấn đề di dân, vấn đề liên quan đến môi trường, liên quan đến mục đích sử dụng đất. Có ý kiến đề nghị cân nhắc lại quy định công suất 1000 MW tại khoản 2 Điều 32 (dự thảo 5.1) cho phù hợp về đặc tính kỹ thuật.*

*Bên cạnh đó, có ý kiến cho rằng, đây là vấn đề lớn nên cần cân nhắc kỹ (do nhà máy điện hạt nhân là dự án lớn, quan trọng, phức tạp có liên quan đến an ninh quốc gia, liên quan nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, liên quan đến vấn đề an toàn…), cần tham khảo kinh nghiệm của các nước và có giải trình thuyết phục, báo cáo với Quốc hội đầy đủ các yếu tố liên quan, đánh giá tác động đối với việc chuyển thẩm quyền này.*

Về vấn đề này, UBTVQH xin ***báo cáo*** như sau: thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, UBTVQH đã chỉnh lý nội dung tại Điều 42 dự thảo Luật theo hướng giao Thủ tướng Chỉnh phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng các nhà máy điện hạt nhân, đồng thời, chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng các quy định để bảo đảm an toàn tối đa đối với dự án điện hạt nhân. Chính phủ quy định chi tiết thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt, chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân. Các quy định cụ thể mang tính đặc thù đối với dự án nhà máy điện hạt nhân sẽ được quy định tại văn bản hướng dẫn luật. Ngoài ra, dự thảo Luật đã bổ sung Điều 41 để đảm bảo thống nhất các nguyên tắc, yêu cầu cơ bản cho toàn bộ nội dung quy định đối với nhà máy điện hạt nhân.

*Có ý kiến cho rằng, trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư thì cần sửa các nội dung trong Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư để khi triển khai áp dụng không vướng mắc, không chồng chéo các dự án luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và bổ sung quy định nêu trên tại Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 07 luật đang được trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, trong đó có Luật Đầu tư, Đầu tư công để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung tại Điều 32 nội dung:* ***(i)*** *quy định bắt buộc tổ chức tham vấn cộng đồng trước khi quyết định chủ trương đầu tư nhà máy điện hạt nhân, bằng các hình thức phù hợp, như hội thảo, đối thoại trực tiếp, khảo sát xã hội học và lấy ý kiến bằng văn bản;* ***(ii)*** *quy định nghĩa vụ báo cáo kết quả tham vấn cộng đồng gửi theo hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư để cơ quan có thẩm quyền quyết định.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Việc tham vấn ý kiến cộng đồng dân cư trước khi quyết định chủ trương đầu tư nhà máy điện hạt nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và là một bước trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Do đó, xin phép không bổ sung nội dung tham vấn cộng đồng tại Điều này để tránh chồng chéo, trùng lặp.

*Có ý kiến đề nghị biên soạn lại các quy định từ Điều 32 đến Điều 36 theo hướng tường minh, rõ ràng hơn, bám sát tối đa hướng dẫn của IAEA, trong đó, cần có quy định về cấp phép cho từng giai đoạn, từng loại giấy phép, các loại thiết kế cần thiết, thành phần hồ sơ, điều kiện, thẩm quyền cấp phép thống nhất và phù hợp với thông lệ quốc tế.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

Nhà máy điện hạt nhân là công trình đặc biệt, có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân, nên hoàn toàn khác biệt so với các công trình năng lượng thông thường. Theo thông lệ quốc tế và khuyến cáo của IAEA, quá trình triển khai nhà máy điện hạt nhân phải được quản lý theo vòng đời nhà máy, gồm các giai đoạn chính: ***(1)*** khảo sát, lựa chọn địa điểm; ***(2)*** thiết kế; ***(3)*** cấp phép xây dựng; ***(4)*** vận hành thử; ***(5)*** vận hành chính thức; và ***(6)*** chấm dứt hoạt động. Mỗi giai đoạn phải được thẩm định, cấp phép hoặc cho phép với sự tham gia bắt buộc, xuyên suốt của cơ quan pháp quy hạt nhân, nhằm bảo đảm an toàn và kiểm soát rủi ro.

***Tiếp thu*** ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan thống nhất nội dung các quy định từ Điều 42 đến 51 của dự thảo Luật về nhà máy điện hạt nhân để phù hợp với hướng dẫn của IAEA và quy định của pháp luật Việt Nam. Trong đó, quy định rõ *việc quản lý nhà máy điện hạt nhân theo thứ tự các* *giai đoạn trong vòng đời nhà máy,* bao gồm từ phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt địa điểm, quyết định đầu tư dự án, phê duyệt thiết kế, chế tạo và xây dựng, cấp giấy phép vận hành thử, cấp giấy phép vận hành chính thức cho đến cấp giấy phép chấm dứt hoạt động. Mỗi giai đoạn *đều được quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ đầu tư, tổ chức vận hành, yêu cầu đối với hồ sơ, điều kiện phê duyệt và cấp phép.* Đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung này tại văn bản hướng dẫn thi hành để bảo đảm tính khả thi và đồng bộ trong thực hiện. Các quy định trong dự thảo Luật đã được nghiên cứu, xem xét và *bao hàm đầy đủ* *các điều kiện đặc thù* khi triển khai xây dựng nhà máy điện hạt nhân theo *các hình thức khác nhau* như hợp đồng EPC, chìa khóa trao tay, hoặc phương án Việt Nam tự thực hiện thiết kế; bảo đảm trách nhiệm của cơ quan pháp quy hạt nhân trong việc thẩm định, cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát, thanh sát hạt nhân đối với các hoạt động liên quan đến nhà máy điện hạt nhân.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung tại Điều 33 quy định “khi xác định địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân phải đáp ứng yêu cầu về bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội”; đồng thời, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu đưa ra các chế tài mạnh hơn để xử lý các hành vi đe dọa an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân. Ngoài ra, Luật Tình trạng khẩn cấp đang được trình Quốc hội tại Kỳ họp này có những quy định liên quan các tình trạng khẩn cấp đối với năng lượng nguyên tử. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại để đảm bảo tính thống nhất.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- ***Tiếp thu*** ý kiến của ĐBQH nêu về việc phân công trách nhiệm của các Bộ, ngành thuộc thẩm quyền của Chính phủ sẽ được quy định tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Các yêu cầu về đảm bảo an ninh quốc phòng đã được quy định tại khoản 1 Điều 43 dự thảo Luật; các chế tài cụ thể sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

- Theo báo cáo, trong quá trình xây dựng dự thảo, Cơ quan chủ trì soạn đã nghiên cứu, bám sát dự thảo Luật Tình trạng khẩn cấp và đã có các quy định tại Chương VIII về ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

*Có ý kiến cho rằng, Điều 33 về địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân có yêu cầu “Bảo đảm an toàn cho dân cư trên địa bàn và môi trường”, tuy nhiên chưa quy định rõ đặc điểm của khu vực như thế nào để bảo đảm an toàn (như khu đầm lầy, khu vực có thể xảy ra động đất…).*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo:*** các nội dung yêu cầu về bảo đảm an toàn cho dân cư trên địa bàn và môi trường đã được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 38; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 43 dự thảo Luật. Chi tiết về hành lang an toàn cho người dân và các hoạt động sản xuất xung quanh nhà máy điện hạt nhân sẽ được quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng, cần xem xét lại quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 33 cho phù hợp với Luật Quy hoạch hiện nay.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và bỏ quy định này tại dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bóc tách phần an toàn, an ninh tách khỏi phần địa điểm trong Điều 33; đề nghị nghiên cứu, thay thế từ “chôn cất” trong dự thảo Luật do đây là văn nói. Đồng thời, để bảo đảm an toàn tối đa cho nhà máy điện hạt nhân, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định phạm vi cách hàng rào nhà máy điện hạt nhân 01km phải bảo vệ nghiêm ngặt, không được có các hoạt động kinh tế - xã hội khác.*

Về ý kiến liên quan đến bóc tách phần an toàn, an ninh khỏi phần địa điểm, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- An toàn, an ninh là một trong những yếu tố quan trọng trong việc lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân, không thể bóc tách khỏi phần địa điểm. Do đó, xin Quốc hội được ***giữ*** như dự thảo.

- Đối với ý kiến về phạm vi, khoảng cách an toàn đối với nhà máy điện hạt nhân, UBTVQH đã đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo ***tiếp thu*** và nghiên cứu, quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Đối với ý kiến thay thế từ “chôn cất”: đây là thuật ngữ đã được sử dụng trong Luật Năng lượng nguyên tử (2008) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, mang hàm ý lưu giữ (vĩnh viễn) dưới lòng đất đối với nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng. Do đó, xin Quốc hội được ***giữ*** như dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, cần có quy định về địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân hoặc cơ sở làm giàu uranium cần tránh các khu dân cư, nếu xây dựng thì phải giải phóng mặt bằng, di dời dân đi nơi khác, bố trí chỗ ở để đảm bảo an toàn cho người dân và môi trường xung quanh.*

Về ý kiến này*,*UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: việc giải phóng mặt bằng, di dân, bố trí chỗ ở để đảm bảo an toàn cho người dân và môi trường xung quanh đã được quy định trong khoản 1 và 3 Điều 43 dự thảo Luật. Quy định chi tiết về địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân sẽ được quy định tại văn bản hướng dẫn Luật.

*Có ý kiến cho rằng, vấn đề an toàn của lò phản ứng hạt nhân cần quan tâm đến địa điểm và* ***khu vực bảo vệ bao quanh****. Tuy nhiên, dự thảo Luật mới chỉ có quy định về địa điểm, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định để bảo đảm chặt chẽ hơn*. *Cũng có ý kiến cho rằng, Điều 33 về địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân có yêu cầu “Bảo đảm an toàn cho dân cư trên địa bàn và môi trường”, tuy nhiên chưa quy định rõ đặc điểm của khu vực như thế nào để bảo đảm an toàn (như khu đầm lầy, khu vực có thể xảy ra động đất…).*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: dự thảo Luật đã có các quy định tại khoản 3 Điều 38 về yêu cầu về an toàn và an ninh cơ sở hạt nhân, khoản 1 và khoản 2 Điều 43 về địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân. Chi tiết về hành lang an toàn cho người dân và các hoạt động sản xuất xung quanh nhà máy điện hạt nhân sẽ được quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 34 về đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân thiếu quy định thu hút tư nhân, PPP.*

Về ý kiến này, UBTVQH xin ***báo cáo*** như sau: theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Luật Điện lực, Nhà nước độc quyền trong việc phát triển điện hạt nhân, chưa có chính sách cho nhà đầu tư tư nhân trong đầu tư xây dựng dự án điện hạt nhân. Theo đó, xin phép Quốc hội không bổ sung nội dung nêu trên tại dự thảo Luật để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

*Có ý kiến cho rằng, việc đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân theo Luật Xây dựng chỉ phê duyệt 1 lần và tại khoản 2 Điều 34 của dự thảo Luật tại giai đoạn này chỉ sử dụng thiết kế cơ sở là chưa đúng với IAEA, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo lưu ý để vừa bảo đảm an toàn, vừa phù hợp với quy định của IAEA.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

- Theo tài liệu SSG-12 của IAEA Quá trình cấp phép cho công trình hạt nhân, mục 3.15: chủ đầu tư phải trình “basic design” cho cơ quan pháp quy trước khi tiến hành xây dựng. Như vậy khái niệm về thiết kế theo IAEA hiện không tương thích với khái niệm thiết kế theo pháp luật về xây dựng, theo đó “basic design” tương ứng với thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở. Kinh nghiệm triển khai dự án điện hạt nhân Ninh Thuận giai đoạn trước đây cho thấy, việc áp dụng khái niệm này của IAEA tại giai đoạn phê duyệt dự án đầu tư có thể gây khó khăn cho Chủ đầu tư do giai đoạn này thiết kế không đủ mức độ chi tiết để đáp ứng các yêu cầu.

- ***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, chỉnh lý nội dung này. Điều 44 dự thảo Luật về thiết kế xây dựng nhà máy điện hạt nhân đã quy định rõ các bước thiết kế, theo đó, thiết kế xây dựng nhà máy điện hạt nhân phải tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về năng lượng nguyên tử đồng thời phải bảo đảm các yêu cầu theo từng giai đoạn (1) Thiết kế sơ bộ thuộc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; (2) Thiết kế cơ sở thuộc báo cáo nghiên cứu khả thi và (3) Thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở.

*Có ý kiến cho rằng, đối với địa điểm nhà máy điện hạt nhân, cần quan tâm, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho sức khỏe cho người dân và môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Cần có yêu cầu đánh giá rủi ro địa chất và môi trường toàn diện cho địa điểm nhà máy điện hạt nhân; yêu cầu công khai các đánh giá an toàn quy trình cấp phép và kế hoạch ứng phó khẩn cấp để xây dựng lòng tin của người dân.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xây dựng các quy định chi tiết về yêu cầu đối với các đặc điểm của địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật cần phải có những quy định đầy đủ và có tính chuyên nghiệp đối với nhà máy điện hạt nhân. Trong lựa chọn về tiêu chuẩn công nghệ, dự thảo luật chưa quy định nội dung này, theo đó, cần bổ sung nguyên tắc về lựa chọn công nghệ phải đảm bảo hiện đại và đảm bảo tính an toàn tuyệt đối.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉnh lý và thể hiện như tại điểm b khoản 2 Điều 44 của dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, cần xem xét lại quy định tại Điều 35 cho phù hợp với Luật Xây dựng hiện nay.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 46 dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Xây dựng.

*Có ý kiến đề nghị rà soát Điều 35 nhằm rút ngắn thủ tục đầu tư và vẫn đảm bảo kiểm soát của cơ quan quản lý. Cụ thể, đề xuất chỉ thẩm định, không phê duyệt báo cáo phân tích an toàn cho giai đoạn xây dựng, đồng thời xác định rõ các hạng mục công trình liên quan đến an toàn hạt nhân trong Nghị định hướng dẫn. Đề nghị không bổ sung yêu cầu thẩm định kế hoạch bảo đảm an ninh, nếu có thì chỉ nên lấy ý kiến trong quá trình thẩm định thiết kế kỹ thuật.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Dự thảo Luật đã được chỉnh lý theo hướng quy định có giấy phép xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại Điều 46. Báo cáo phân tích an toàn, kế hoạch bảo đảm an ninh sẽ là một trong những thành phần của hồ sơ và được thẩm định trong quá trình thẩm định cấp giấy phép xây dựng.

*Về vận hành thử nhà máy điện hạt nhân, đề nghị bỏ yêu cầu cấp giấy phép vận hành thử về an toàn hạt nhân, chỉ giữ lại thẩm định chương trình vận hành thử và báo cáo phân tích an toàn để giảm thủ tục hành chính.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: vận hành thử là một giai đoạn then chốt trong vòng đời của dự án nhà máy điện hạt nhân, có vai trò xác nhận sự phù hợp giữa thiết kế đã được phê duyệt với thực tế xây dựng, lắp đặt và vận hành hệ thống. Đây cũng là bước quan trọng nhằm ***xác minh khả năng hoạt động an toàn của các hệ thống, cấu kiện, và thiết bị*** trước khi bước vào giai đoạn vận hành thương mại, bảo đảm tính an toàn của nhà máy điện hạt nhân. Do đó, xin Quốc hội được ***giữ*** như dự thảo.

*Có ý kiến đề nghị làm rõ từng loại giấy phép cần thiết đối với các bước thực hiện quy định tại Điều 35.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 1 Điều 46 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị thay cụm từ ''Chủ đầu tư phải báo cáo cơ quan pháp quy hạt nhân'' tại khoản 5 thành ''Chủ đầu tư phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về hạt nhân''.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 5 Điều 47 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cơ quan pháp quy hạt nhân có trách nhiệm giám sát trực tiếp, liên tục quá trình vận hành thử và được yêu cầu dừng thử nghiệm nếu phát hiện có dấu hiệu mất an toàn tại Điều 36.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa “vận hành thử nhà máy điện hạt nhân” tại Điều 36 thành “vận hành thử tổ máy điện hạt nhân”, vì nhà máy có nhiều tổ máy nên không thể đợi các tổ máy xong thì mới cấp phép vận hành. Đồng thời, tên giấy phép quy định tại khoản 2 Điều 37 về “tổ chức vận hành phải có giấy phép vận hành thử về an toàn hạt nhân…” là chưa đúng, chỉ nên gọi là “giấy phép vận hành”.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý theo hướng bổ sung “tổ máy điện hạt nhân” tại Điều 47 dự thảo Luật. Về ý kiến liên quan đến tên giấy phép, UBTVQH đã chỉ đạo, chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 3 Điều 47 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định việc giám sát phải được thực hiện theo phương thức đánh giá định kỳ, đột xuất và giám sát từ xa thông qua hệ thống theo dõi thời gian thực tại Điều 40.*

Về ý kiến này, UBTVQH xin ***báo cáo*** như sau: dự thảo Luật có quy định mang tính nguyên tắc về việc giám sát của cơ quan quản lý an toàn bức xạ hạt nhân quốc gia trong toàn bộ các giai đoạn của vòng đời nhà máy điện hạt nhân tại Điều 38 dự thảo Luật. Các quy định chi tiết về nội dung, phương thức giám sát, trách nhiệm cụ thể sẽ được quy định cụ thể tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa cụm từ "pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia" tại khoản 3 Điều 42 thành "quy định của Chính phủ về các mục tiêu quan trọng chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học kỹ thuật, văn hóa xã hội" do lực lượng cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác, bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát xin ***giải trình*** như sau: Tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định 126/2008/NĐ-CP quy định: “Công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia là công trình có sử dụng công nghệ hạt nhân (lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, nhà máy điện hạt nhân……”. Tuy nhiên, xét đến thực tế một số lò phản ứng hạt nhân có quy mô nhỏ và mục đích chủ yếu phục vụ đào tạo, nghiên cứu, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Nghị định số 126/2008/NĐ-CP theo hướng phân loại bảo vệ an ninh phù hợp với quy mô, mức độ ảnh hưởng của từng loại cơ sở hạt nhân, nhằm tạo thuận lợi cho triển khai, tiết kiệm chi phí, đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu an toàn, an ninh theo thông lệ quốc tế. Theo đó, xin Quốc hội được ***giữ*** như dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung các điều, khoản riêng quy định về đánh giá rủi ro khí hậu, thiên tai trong giai đoạn phê duyệt địa điểm, thiết kế, vận hành cơ sở hạt nhân, đặc biệt là các kịch bản ứng phó với các điều kiện khí hậu cực đoan.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: việc lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân đã được quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 43 dự thảo Luật, theo đó việc khảo sát đánh giá địa điểm phải xem xét đầy đủ *“Các yếu tố tự nhiên và nhân tạo có khả năng tác động từ bên ngoài tới an toàn của nhà máy điện hạt nhân”* đồng thời địa điểm chỉ được phê duyệt khi có các đặc điểm nhằm *“c) Bảo đảm an toàn cho hoạt động của nhà máy điện hạt nhân có tính tới các yếu tố địa chất, khí tượng, thủy văn, thiên tai, giao thông và các yếu tố khác”*. Các quy định chi tiết sẽ được quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

**5. Về thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản phóng xạ (Mục 2 Chương III, Điều 26 và Điều 27 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với sản xuất nguyên liệu hạt nhân, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu hạt nhân.*

Về vấn đề này, UBTVQH xin ***giải trình*** như sau: Chương III dự thảo Luật đã quy định về thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản phóng xạ. Thuật ngữ “chế biến” quặng phóng xạ đã bao hàm phạm vi đủ rộng từ chế biến sơ bộ đến chế biến sâu, trong đó có sản xuất “vật liệu hạt nhân” là đầu vào của việc sản xuất, chế tạo “nhiên liệu hạt nhân”. Đối với “xuất khẩu và nhập khẩu nguyên liệu hạt nhân”, dự thảo Luật đã quy định nội dung tại khoản 8 Điều 14 về công việc bức xạ. Việc quản lý “xuất khẩu và nhập khẩu nguyên liệu hạt nhân” thực hiện theo các quy định về công việc bức xạ.

*Có ý kiến đề nghị ban soạn thảo rà soát các quy định trong dự thảo Luật về thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản phóng xạ để phù hợp với Luật Địa chất và Khoáng sản, tránh chồng chéo, mâu thuẫn và dễ triển khai thực hiện.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Trong quá trình xây dựng dự thảo, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đối chiếu với Luật Địa chất và khoáng sản để bổ sung những nội dung đặc thù của loại hình thăm dò, khai thác và chế biến “khoáng sản phóng xạ”, qua đó bảo đảm tương thích giữa hai luật tránh trùng lắp, chồng chéo, mâu thuẫn. Việc khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ ngoài việc tuân thủ pháp luật về khoáng sản phải tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn bức xạ theo pháp luật về năng lượng nguyên tử.

*Có ý kiến cho rằng, cần xem xét lại quy định tại về trách nhiệm bảo vệ môi trường tại khoản 1 Điều 45 cho phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bám sát yêu cầu bảo vệ môi trường trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản quy định tại Luật Địa chất và khoáng sản. Theo đó, dự thảo Luật chỉ quy định yêu cầu đặc thù đối với việc khai thác khoáng sản phóng xạ trong đó có các yêu cầu về an toàn, bảo vệ môi trường (Điều 26 và Điều 27 dự thảo Luật), bảo đảm phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường.

**6. Về chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng (Mục 4 Chương III, từ Điều 33 đến Điều 37 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quy hoạch về địa điểm chôn cất chất thải phóng xạ.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 33 dự thảo Luật, cụ thể như sau:

 “3. Địa điểm của cơ sở quốc gia lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng được xác định trong quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và quy hoạch khác có liên quan.

4. Địa điểm của cơ sở cấp tỉnh lưu giữ, xử lý, chôn cất tập trung chất thải phóng xạ được xác định trong quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và quy hoạch khác có liên quan.

5. Cơ quan ở trung ương làm đầu mối thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tổ chức xây dựng nội dung quy hoạch về địa điểm của cơ sở quốc gia lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng để tích hợp vào quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia.

6. Chính phủ quy định chi tiết các khoản 3, 4 và 5 Điều này; quy định tiêu chí và điều kiện xác định địa điểm lưu giữ dài hạn chất thải phóng xạ đã qua sử dụng và địa điểm chôn cất nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.”.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung để làm rõ hơn các quy định về quản lý chất thải phóng xạ lâu dài; quy định việc tuân thủ và luật hóa các tiêu chuẩn an toàn, tiên tiến nhất của IAEA và các tổ chức quốc tế khác vào trong dự luật này.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- Về “Quy định về quản lý chất thải phóng xạ lâu dài”, dự thảo Luật đã đưa ra nguyên tắc quản lý chất thải phóng xạ tại Điều 33. Về lâu dài, dự thảo Luật cũng đã có quy định về kho lữu giữ chất thải phóng xạ quốc gia tại khoản 3 Điều 33. Tùy thuộc vào từng đặc tính của chất thải phóng xạ và kho lưu giữ lâu dài, việc quản lý sẽ được quy định cụ thể trong các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

- Về “Quy định việc tuân thủ và luật hóa các tiêu chuẩn an toàn, tiên tiến nhất của IAEA và các tổ chức quốc tế khác”, dự thảo Luật đã đưa các nguyên tắc cho các hoạt động quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng phải (điểm đ khoản 2 Điều 33), là cơ sở pháp lý quan trọng để xây dựng và phê duyệt các quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cụ thể, làm rõ nguyên tắc, trách nhiệm của cơ quan quản lý đối với chất thải chất thải phóng xạ, các nguồn phóng xạ do có liên quan đến an toàn môi trường và sức khỏe người dân ở khu vực này, bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế như Công ước CSC, Công ước Thông báo sớm. Đồng thời, đề nghị làm**rõ sự tham gia của Nhà nước và tư nhân trong việc đầu tư hạ tầng cơ sở lưu giữ chất thải phóng xạ.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: dự thảo Luật đã có riêng 1 Điều quy định nguyên tắc chung trong quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cho tất cả các chủ thể liên quan theo khuyến cáo của IAEA; các nguyên tắc cơ bản phải tuân thủ các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên, cũng như nguyên tắc áp dụng/tuân thủ theo thông lệ quốc tế. Đồng thời, dự thảo Luật cũng đã có quy định khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư hạ tầng cơ sở lưu giữ chất thải phóng xạ tại Điều 13 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị cần có quy chuẩn tiêu chuẩn về quản lý chất thải phóng xạ.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Các quy định kỹ thuật như “quy chuẩn tiêu chuẩn về quản lý chất thải” đã được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 35; và điểm đ khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng hiện Điều 49 quy định về Xuất khẩu nguồn phóng xạ đã qua sử dụng. Như vậy, có quy định về nhập khẩu nguồn phóng xạ và nguồn đã qua sử dụng hay không.*

***Tiếp thu*** ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung khoản 2 Điều 36 dự thảo Luật. Nội dung chi tiết được quy định trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng, quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, từ Điều 46 đến Điều 50 dự thảo Luật chưa quy định rõ mô hình cơ sở quản lý chất thải quốc gia, lộ trình xây dựng, cơ chế tài chính, trách nhiệm cơ quan chủ trì. Cân nhắc bổ sung 01 Điều riêng cơ sở quốc gia quản lý chất thải phóng xạ (mô hình tổ chức, thẩm quyền đầu tư, giám sát, tính chất hoạt động….).*

Về vấn đề này, Bộ Khoa học và Công nghệ xin ***giải trình*** như sau:

Thực hiên tinh thần xây dựng pháp luật mới theo Công thư số 15/CTQH, số 17/CTQH của Chủ tịch Quốc hội, Kết luận số 119-KL/TW của ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, theo đó, quy định chi tiết, trong đó có mô hình cơ sở quản lý chất thải phóng xạ quốc gia, cơ chế tài chính, trách nhiệm của cơ sở, trách nhiệm của các bộ, ngành sẽ do Chính phủ quy định (theo điểm c, d và đ Khoản 5 Điều 35 của Dự thảo)

*Có ý kiến cho rằng, cần có một chiến lược quốc gia về lưu trữ và xử lý chất thải hạt nhân an toàn và phải tuân thủ Công ước chung về an toàn quản lý nhiên liệu đã qua sử dụng (01 ý kiến).*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Chiến lược quốc gia về lưu trữ và xử lý chất thải hạt nhân an toàn đã được bao gồm trong Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình quy định tại Điều 10 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc bổ sung vào Điều 46 nguyên tắc về trách nhiệm mở rộng của tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải phóng xạ, thể hiện rõ tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm đến cùng với việc chất thải mình tạo ra ngay cả trong trường hợp chuyển giao cho bên thứ ba.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Đơn vị nhận bàn giao sẽ phải chịu trách nhiệm đối với chất thải phóng xạ theo thỏa thuận giữa bên bàn giao và bên nhận. Nội dung cụ thể về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với chất thải phóng xạ sẽ được quy định chi tiết tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét, cân nhắc, bổ sung tại Điều 47 quy định “trước khi được cấp phép tiến hành công việc bức xạ tổ chức, cá nhân phải trình bày kế hoạch xử lý chất thải phóng xạ đi kèm”.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: Kế hoạch xử lý chất thải phóng xạ hay quy trình xử lý chất thải phóng xạ là một trong các thành phần hồ sơ cơ sở phải nộp cho cơ quản quản lý về an toàn bức xạ và hạt nhân đề nghị xin cấp phép tiến hành công việc bức xạ - xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ. Kế hoạch xử lý chất thải phóng xạ được quy định chi tiết tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét, bổ sung tại Điều 48 quy định rõ về tiêu chí lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở quản lý chất thải phóng xạ đã qua sử dụng, không chỉ tuân thủ quy định quy chuẩn kỹ thuật mà còn phải có đánh giá tác động xã hội.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Địa điểm xây dựng cơ sở quản lý chất thải phóng xạ là các khu vực nằm trong quy hoạch của quốc gia và địa phương. Đánh giá tác động xã hội là một phần quan trọng trong quy hoạch địa điểm lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ nhằm xác định ảnh hưởng của dự án đến cộng đồng địa phương, bao gồm các yếu tố như sức khỏe, kinh tế, sinh kế và chất lượng cuộc sống. Nội dung này đã được quy định tại khoản 3 Điều 33 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét, bổ sung tại Điều 49 quy định yêu cầu bắt buộc về đánh giá khả năng thu hồi trong trường hợp nước nhập khẩu phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng vi phạm cam kết.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung khoản 2 Điều 36 dự thảo Luật. Nội dung chi tiết được quy định trong văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị xem xét bổ sung tại Điều 50 quy định về thời hạn tối đa được phép lưu giữ vật thể bị nhiễm bẩn phóng xạ và thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng trước khi buộc phải xử lý hoặc chuyển giao cho đơn vị có giấy phép.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: Hiện nay, Việt Nam chưa có cơ sở quản lý chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo yêu cầu của Công ước chung về an toàn quản lý nhiên liệu đã qua sử dụng và an toàn quản lý chất thải phóng xạ. Do đó, việc quy định thời hạn tối đa cho phép cơ sở tự lưu giữ vật thể nhiểm bẫn phóng xạ hay nguồn phóng xạ đã qua sử dụng sau đó buộc phải chuyển giao là không khả thi trong điều kiện cơ sở hạ tầng của Việt Nam trong tương lai gần.

**7. Về hoạt động thanh sát hạt nhân (Chương VII, từ Điều 64 đến Điều 66 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến cho rằng, cần có quy định rõ trong Chương VII về Thanh sát hạt nhân bảo đảm việc thực hiện các nguyên tắc không trùng lặp giữa thanh tra, kiểm tra, thanh sát như Điều 9 dự thảo Luật, đồng thời bảo đảm nguyên tắc của hoạt động thanh sát hạt nhân là thường xuyên, liên tục, không cản trở hoạt động bình thường của tổ chức (Điều 50).*

UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: khoản 4 Điều 64 dự thảo Luật đã nêu nguyên tắc thực hiện hoạt động thanh sát hạt nhân là thường xuyên, liên tục, không cản trở hoạt động bình thường của tổ chức. Nội dung này của dự thảo Luật đã được nội luật hóa từ quy định của các Điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân (Hiệp ước NPT, Hiệp định Thanh sát, Nghị định thư bổ sung) mà Việt Nam là thành viên.

*Có ý kiến đề nghị làm rõ làm rõ vị trí của cơ quan pháp quy tại Điều 51 trong thực hiện hoạt động thanh sát hạt nhân. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc sự cần thiết 01 chương riêng về thanh sát hạt nhân; đồng thời, làm rõ mối quan hệ giữa quy định về thanh tra, kiểm tra trong Luật này và quy định tại Luật Thanh tra.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: ***(i)*** khoản 3 Điều 64 của dự thảo đã quy định về trách nhiệm của cơ quan đầu mối thanh sát hạt nhân theo điều ước quốc tế về không phổ biến vũ khí hạt nhân và thanh sát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên; ***(ii)*** việc có 01 chương riêng về thanh sát hạt nhân thể hiện cam kết về nghĩa vụ, trách nhiệm và đáp ứng yêu cầu nội luật hóa quy định của các điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên. Ngoài ra, dự thảo Luật cũng đã bảo đảm quy định về thanh sát hạt nhân phù hợp với Sổ tay hướng dẫn về Luật hạt nhân của IAEA.

**8. Về vận chuyển vật liệu phóng xạ, nhập khẩu và xuất khẩu vật liệu phóng xạ, thiết bị hạt nhân (Chương VIII, từ Điều 28 đến Điều 32 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến cho rằng, việc vận chuyển, nhập khẩu, kinh doanh và dịch vụ khoáng sản đã được quy định trong Luật Địa chất và khoáng sản, trong đó có những quy định nghiêm ngặt về việc mua bán, khai thác hoặc vận chuyển trên đường phố, chỗ đông người, theo đó, đề nghị rà soát lại các quy định trong dự thảo Luật để phù hợp với Luật Địa chất và khoáng sản.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát vàxin ***giải trình*** như sau: hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ là một công việc bức xạ (quy định tại khoản 5 Điều 14 dự thảo Luật). Do vậy, hoạt động này phải tuân thủ đầy đủ các quy định trong luật này đặc biệt là các quy định về bảo đảm an toàn bức xạ. Điều 47 và Điều 65 Luật Địa chất và khoáng sản đều có quy định dẫn chiếu “thực hiện quy định của Luật Năng lượng nguyên tử”.

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chỉ đề cập đến đối tượng vật liệu phóng xạ trong hoạt động vật chuyển mà không đề cập đến thiết bị hạt nhân (đã có quy định tại Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008), dó đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 29 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chuyển nội dung về ưu tiên trong việc thủ tục hải quan liên quan đến hạt nhân sang Luật Hải quan để phù hợp hơn.*

Về ý kiến ĐBQH nêu trên, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát và thấy rằng,Điều 33 Luật Hải quan đã có quy định về kiểm tra thực tế hàng hoá, tuy nhiên chưa có quy định cụ thể về hàng hoá *“vật liệu phóng xạ”*. Ngoài ra, khoản 2 Điều 65 Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 đã có quy định kiểm soát nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân. Đây là căn cứ pháp lý để triển khai cơ chế phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính trong thực tiễn[[3]](#footnote-4). Do đó, nghiên cứu ***tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, quy định về việc ưu tiên làm thủ tục hải quan đã được bổ sung nội dung *theo quy định pháp luật về hải quan đối với vật liệu phóng xạ* và thể hiện như khoản 2, Điều 30 dự thảo Luật.

**9. Về ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân (Mục 1 Chương VIII, từ Điều 67 đến 69 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung các quy định rõ hơn về quyền và trách nhiệm của cộng đồng địa phương trong các tình huống khẩn cấp. Bổ sung các quy định về việc chia sẻ thông tin công khai, minh bạch cho người dân ở khu vực liên quan.*

Về ý kiến này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

Sự cố bức xạ và hạt nhân là một trong các tình huống cần áp dụng biện pháp phòng thủ dân sự và tuân thủ theo Luật Phòng thủ dân sự (Điều 6 quy định về thông tin về sự cố, thảm họa; từ Điều 36 đến Điều 38 đã quy định rõ về quyền, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động phòng thủ dân sự như quyền tiếp cận thông tin, được cứu trợ, xây dựng phương án phòng ngừa, khác phục hậu quả sự cố, tham gia hoạt động phòng thủ dân sự các cấp…). Do đó, tại dự thảo Luật không quy định nội dung trên để tránh trùng lắp và chồng chéo với pháp luật về phòng thủ dân sự.

*Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) mới đưa lên các sự cố tình huống liên quan vấn đề hạt nhân trong nước, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về sự cố xuyên biên giới có thể ảnh hưởng đến Việt Nam. Đồng thời đề nghị làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở trong việc quản lý nguồn phóng xạ.*

UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- Tình huống sự cố xuyên biên giới là sự cố cấp độ quốc gia và được triển khai theo kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia được quy định tại khoản 4 Điều 68 dự thảo Luật. Đồng thời, Thủ tưởng Chính phủ đã có Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia. Trong Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Năng lượng nguyên tử sửa đổi quy định Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) sẽ quy định rõ trách nhiệm của cơ sở tiến hành công việc bức xạ trong việc đảm bảo an toàn, an ninh giảm tối đa sự cố xảy ra và có điều khoản quy định về trách nhiệm của tổ chức tiến hành công việc bức xạ khi sự cố xảy ra.

*Có ý kiến cho rằng, theo quy định tại khoản 3 Điều 60 về kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh có sự trùng lặp với địa phương (có 03 kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp tỉnh, kế hoạch hoá học sinh học bức xạ và hạt nhân, kế hoạch ứng phó sự cố xuyên biên giới). Theo đó, đề nghị quy định tại dự thảo Luật này thống nhất thành 01 kế hoạch để tiết kiệm kinh phí và con người trong chỉ đạo, trong diễn tập. Bên cạnh đó, có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung xác lập hệ thống chỉ huy thống nhất, phân công trách nhiệm cụ thể giữa trung ương, địa phương, cơ sở khi xảy ra sự cố.*

UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- Các kế hoạch hóa học, sinh học, bức xạ và hạt nhân có các đặc trưng riêng và được quy định riêng tại các Luật chuyên ngành nhằm bảo đảm quy định được cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan với các tình huống sự cố khác nhau. Phương án ứng phó sự cố xuyên biên giới đối với các địa phương trong khu vực bị ảnh hưởng được quy định là 1 phần của kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh.

- Mô hình chỉ huy hiện nay thống nhất mỗi cấp có 1 cơ quan chỉ huy theo Luật Phòng thủ dân sự. Theo đó, ứng phó sự cố cấp quốc gia do Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia là cơ quan chỉ huy, ứng phó sự cố cấp tỉnh do Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh chỉ huy và ứng phó sự cố cấp cơ sở do Ban chỉ huy ứng phó sự cố cấp cơ sở chỉ huy. Các kế hoạch ứng phó sự cố các cấp đều có sự liên kết từ thấp lên cao và kế hoạch cấp cao hơn được áp dụng để ứng phó sự cố ở cấp tương ứng và hỗ trợ ứng phó kế hoạch cấp thấp hơn. Mô hình này bảo đảm nguyên tắc chỉ đạo thống nhất, không phát sinh nhiều ban chỉ đạo/ban chỉ huy và đảm bảo việc sử dụng các nguồn lực ứng phó hiệu quả, tối ưu theo từng loại hình sự cố.

*Có ý kiến cho rằng, cần đề cao vai trò của cơ quan quốc phòng, công an trong việc xử lý sự cố.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể về trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong xử lý sự cố tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng quy định tại Điều 61 có liên quan tới các quy định của Luật Phòng thủ dân sự, Luật Tình trạng khẩn cấp và một số luật khác. Do đó, đề nghị rà soát kỹ lưỡng để tránh trùng lặp, bảo đảm tính hệ thống và thống nhất pháp luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý và thể hiện như tại khoản 4 Điều 69 dự thảo Luật bảo đảm thống nhất với Luật Phòng thủ dân sự về cấp độ phòng thủ dân sự đối với cấp tỉnh - cấp độ 2, cấp quốc gia - cấp độ 3 (Điều 7) để xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân các cấp (Điều 12). Cơ quan chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia là Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Điều 34). Các quy định khác chi tiết tại Nghị định phù hợp với Luật Phòng thủ dân sự.

*Có ý kiến đề nghị tách sự cố bức xạ và sự cố hạt nhân thành hai định nghĩa và đưa lên Điều 3 vì quy mô và mức độ tác động của 2 loại sự cố này rất khác nhau.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và ***giải trình*** như sau: Quy mô và mức độ tác động của sự cố hạt nhân có thể xảy ra trong một dải rộng từ mức thấp đến mức cao. Theo tiêu chuẩn của IAEA hiện nay đã thống nhất phân loại sự cố bức xạ và sự cố hạt nhân, gọi là sự cố bức xạ và hạt nhân, trong cùng 1 thang đánh giá chung và theo 7 mức độ hậu quả khác nhau (gọi là mức sự cố). Cơ quan chủ trì soạn thảo để xuất không tách sự cố bức xạ và sự cố hạt nhân, nội dung các mức sự cố bức xạ và hạt nhân sẽ được quy định tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Vì vậy, xin Quốc hội cho phép giữ như dự thảo.

**10. Về bồi thường thiệt hại bức xạ, thiệt hại hạt nhân (Mục 2 Chương VIII, từ Điều 70 đến Điều 72 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Một số ý kiến đề nghị:* ***(i)*** *cân nhắc về tính khả thi phù hợp của quy định về thời hiệu khởi kiện và đòi bồi thường thiệt hại hạt nhân tại khoản 7 Điều 63 của dự thảo Luật với quy định tại Điều 588 Bộ luật Dân sự;* ***(ii)*** *làm rõ mô hình Quỹ Hỗ trợ tại Điều 64 của dự thảo luật để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; làm rõ cơ quan quản lý, cách thức vận hành quỹ, cũng như đối tượng được hưởng hỗ trợ từ Quỹ này.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: ***(i)*** Về thời hiệu khởi kiện, đây là quy định đặc thù đối với thiệt hại hạt nhân (thiệt hại từ các cơ sở hạt nhân, đặc biệt từ nhà máy điện hạt nhân). Hơn nữa, thiệt hại về tính mạng hoặc tổn thương sức khoẻ phải nhiều năm sau mới xảy ra (ví dụ: ung thư, đột biến ở thế hệ sau...). Thời hiệu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại hạt nhân đã được quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Năng lượng nguyên tử hiện hành. Kế thừa quy định này, khoản 9 Điều 71 dự thảo Luật giữ thời hiệu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại hạt nhân đối với mất tính mạng hoặc thương tích cá nhân là trong vòng *30 năm;* đối với các thiệt hại khác là trong vòng *10 năm,* kể từ ngày xảy ra sự cố hạt nhân. Thời hiệu này phù hợp với quy định tại Công ước quốc tế Viên năm 1997 về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại hạt nhân (Điều VI). Luật của nhiều quốc gia áp dụng thời hiệu này nhưng có quốc gia như Bangladesh còn quy định thời hiệu 50 năm đối với thiệt hại tính mạng, tổn thương sức khỏe và 25 năm đối với thiệt hại khác. ***(ii)*** Về Quỹ hỗ trợ khắc phục thiệt hại hạt nhân, dự thảo Luật do Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9 có quy định về Quỹ dựa trên cơ sở kế thừa Điều 91 Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008. Sau khi tham khảo Sổ tay hướng dẫn luật hạt nhân của IAEA, công ước quốc tế về trách nhiệm đối với thiệt hại hạt nhân, các đạo luật năng lượng nguyên tử của một số quốc gia thì *không có quy định về Quỹ này.* Bên cạnh đó, chuyên gia luật pháp của IAEA cũng khuyến cáo *không nên thành lập Quỹ*. Vì vậy, ***tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật được chỉnh lý theo hướng *bỏ quy định về Quỹ này*.

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, rà soát lại quy định tại khoản 8 Điều 63 để bảo đảm tính thống nhất và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành cũng như định hướng cải cách bộ máy tư pháp. Theo dự thảo sửa đổi Bộ luật Tố tụng Dân sự đang được trình Quốc hội, hệ thống tòa án sẽ chỉ còn Tòa án khu vực, Tòa án tỉnh (chỉ làm nhiệm vụ phúc thẩm) và Tòa án Tối cao. Các vụ việc dân sự sơ thẩm sẽ do Tòa án khu vực thụ lý, không còn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh như quy định trong dự thảo Luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý khoản 10 Điều 71 phù hợp với hệ thống pháp luật về tố tụng dân sự (đã tham khảo dự thảo sửa đổi Bộ Luật Tố tụng Dân sự đang trình Quốc hội).

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, làm rõ hơn tiêu chí xác định mức độ thiệt hại cũng như phương pháp đánh giá cụ thể, đặc biệt đối với thiệt hại về sức khỏe và môi trường, vốn có tính chất lâu dài và khó định lượng. Đồng thời, cần bổ sung các biện pháp bảo đảm tài chính, nhất là trong trường hợp các tổ chức không đủ khả năng chi trả các khoản bồi thường lớn.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

*Về xác định mức bồi thường:* Việc xác định cụ thể mức bồi thường sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự và điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam tham gia (khoản 7 Điều 71). Đồng thời, nội dung này sẽ do Chính phủ quy định cụ thể tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

*Về bảo đảm tài chính:* Theo các công ước về bồi thường thiệt hại hạt nhân và qua tham khảo pháp luật nhiều nước, bảo hiểm là hình thức bảo đảm tài chính chủ yếu. ***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, trên cơ sở tham vấn ý kiến của chuyên gia IAEA, chuyên gia trong nước, khoản 3 Điều 72 dự thảo Luật quy định trong trường hợp thiệt hại thực tế vượt quá mức trách nhiệm của tổ chức vận hành cơ sở hạt nhân thì *Chính phủ sẽ bảo đảm chi trả phần vượt quá, nhưng không vượt quá tổng mức* bồi thường thiệt hại hạt nhân cho một sự cố. Về cơ bản, quy định như vậy là phù hợp hướng dẫn của IAEA và Công ước Viên năm 1997 về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại hạt nhân.

**11. Về khai báo, giấy phép, đăng ký và chứng chỉ (Điều 55 đến Điều 60 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến cho rằng, quy trình cấp phép và kiểm soát cần đơn giản và minh bạch hơn. Quy trình cấp phép cho các hoạt động có liên quan đến phát triển năng lượng nguyên tử cần quy định rõ hơn công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo tính an toàn tuyệt đối trong việc chuyển ngành. Đồng thời cần quy định rõ trách nhiệm pháp lý về cơ chế bồi thường thiệt hại trong trường hợp nếu có xảy ra sự cố hạt nhân.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau:

Các giấy phép trong dự thảo Luật, trừ giấy phép về hoạt động điện lực, đều là giấy phép tiến hành công việc bức xạ (các công việc bức xạ được quy định cụ thể tại Điều 14 và Điều 16 dự thảo Luật). UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát, lược bỏ các công việc bức xạ không phát sinh trong thực tiễn, gộp các công việc có điều kiện cấp phép tương tự nhau để giảm thủ tục hành chính. Nội dung chi tiết sẽ được quy định trong văn bản thi hành Luật.

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc nội dung quy định “vi phạm nghiêm trọng” tại điểm a khoản 2 Điều 69 dự thảo Luật về trường hợp tổ chức, cá nhân bị thu hồi giấy phép tiến hành công việc bức xạ, do khó lượng định nên khó khả thi trong thi hành.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại điểm a khoản 2 Điều 59 dự thảo Luật.

*Có ý kiến cho rằng, quy định về phí lệ, phí đối với chứng chỉ nhân viên bức xạ tại Điều 70 là không thống nhất với Luật Phí và lệ phí. Trường hợp cần thiết, đề nghị sửa đổi quy định tại Luật Phí và lệ phí để bảo đảm tính thống nhất.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và thể hiện như tại Điều 60 dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định giao Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cấp đổi giấy phép tại Điều 69 và tại Điều 70 về Phí và lệ phí.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***giải trình*** như sau: ***(i)*** Thủ tục cấp đổi giấy phép thuộc nội dung quy định tại Điều 59 về sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi giấy phép, đăng ký. ***(ii)*** Quy định về phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử đã được quy định trong Luật phí và lệ phí. Do đó, xin phép không bổ sung nội dung “giao Thủ tướng Chính phủ quy định” tại Điều 59 dự thảo Luật.

**12. Về điều khoản thi hành (Chương IX, Điều 73 dự thảo Luật sau tiếp thu, chỉnh lý)**

*Có ý kiến đề nghị chuyển nội dung của Điều 71 sang Luật sửa đổi bổ sung một số điều trong đó có Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và bổ sung quy định tại Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 07 Luật đang được trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, trong đó có Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công.

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại Điều 72 do đang có sự khác biệt về áp dụng pháp luật so với các Luật khác. Đồng thời, đề nghị cân nhắc vị trí của Điều 72 tại cuối luật do gây ra sự không thống nhất về kỹ thuật lập pháp. Bên cạnh đó, năng lượng nguyên tử là lĩnh vực đặc thù, nên các quy định khác biệt cần được thể hiện rõ, rành mạch để tránh mâu thuẫn và khó áp dụng trên thực tế.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và chuyển lên Điều 3 dự thảo Luật (sau Điều 2 về Đối tượng áp dụng).

*Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ Điều 73 về việc có 14 điều có hiệu lực ngay từ ngày 01/7/2025, các Điều còn lại có hiệu lực từ 01/01/2026.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và lược bỏ khoản 2 Điều 73 dự thảo Luật để thống nhất hiệu lực các điều khoản trong dự thảo Luật và có thời gian để xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và bảo đảm tính khả thi của đối tượng thi hành Luật.

*Có ý kiến cho rằng cần nghiên cứu bổ sung nội dung giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, tương tự các dự thảo Luật khác đang trình Quốc hội xem xét, thông qua (Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Tổ chức Chính phủ,…)[[4]](#footnote-5).*

***Tiếp thu*** ý kiến trên, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu bổ sung khoản 6 Điều 72 dự thảo Luật.

**13. Một số vấn đề khác**

*Có ý kiến đề nghị rà soát lại tính đồng bộ, thống nhất của dự án luật này đối với hệ thống pháp luật và việc đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật. Nhiều điều khoản chỉ quy định chung, sau đó giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết, khiến luật mang tính khung là chủ yếu. Do đó, cần rà soát kỹ lưỡng, xác định rõ những nội dung nào thuộc thẩm quyền của Quốc hội, nội dung nào nên giao Chính phủ quy định, đồng thời tránh lặp lại các nội dung đã được quy định tại luật khác, nhằm bảo đảm tính thống nhất và chất lượng của pháp luật.*

***Tiếp thu*** ý kiến, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý để bảo đảm chỉ quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội, tránh tình trạng trùng lặp và chồng chéo, bảo đảm tính thống nhất và tương thích trong hệ thống pháp luật.

*Có ý kiến đề nghị tiếp tục nghiên cứu định hướng theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Hiện nay dự thảo Luật đang tập trung về vấn đề an toàn kỹ thuật của thiết bị hạt nhân mà chưa chú ý đến vấn đề an toàn trước các cuộc tấn công qua hệ thống mạng. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, nghiên cứu thể chế hóa chủ trương của Đảng để bảo đảm các nội dung liên quan đến việc cố ý chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung cụ thể hiện lợi ích nhóm cục bộ.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý dự thảo Luật theo định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, cụ thể tại Điều 7, Điều 9, Điều 19… dự thảo Luật.

*Có ý kiến đề nghị rà soát dự thảo Luật để đảm bảo phù hợp với 02 Nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật; rà soát với các Luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất và toàn diện.*

***Tiếp thu*** ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan liên quan rà soát, bổ sung, chỉnh lý dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với 02 Nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật.

*Có ý kiến đề nghị thiết kế chế độ chính sách cho những người tiếp xúc với phóng xạ trong hoạt động công vụ và thành lập một cơ quan thanh tra chuyên ngành đối với lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong dự thảo Luật Thanh tra.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau:

- ***Tiếp thu*** ý kiến về “thiết kế chế độ chính sách trong hoạt động công vụ”, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý và bổ sung khoản 4 tại Điều 11 dự thảo Luật.

- Về ý kiến đề nghị “thành lập một cơ quan thanh tra chuyên ngành đối với lĩnh vực năng lượng nguyên tử”, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát và xin ***giải trình*** như sau: cơ quan thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đã được quy định tại Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Điều 7 dự thảo Luật thanh tra (sửa đổi) và Điều 10 dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) đã quy định cơ sở pháp lý cho việc thành lập cơ quan thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, nội dung này sẽ được hướng dẫn chi tiết tại các dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

*Quy trình cấp phép cho các hoạt động có liên quan đến phát triển năng lượng nguyên tử cần quy định rõ hơn công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo tính an toàn tuyệt đối trong việc chuyển ngành.*

Về vấn đề này, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và xin ***báo cáo*** như sau: các quy trình cấp phép, kiểm tra, giám sát thuộc thẩm quyền của Chính phủ, sẽ được quy định chi tiết cụ thể tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để bảo đảm phù hợp với tinh thần xây dựng pháp luật mới. Do đó, xin phép Quốc hội không bổ sung các quy định cụ thể nêu trên.

Ngoài các nội dung nêu trên, UBTVQH đã chỉ đạo các cơ quan rà soát kỹ thuật văn bản theo văn phong pháp luật; bổ sung, giải thích rõ các thuật ngữ sử dụng trong Luật; rà soát, đảm bảo tính thống nhất các quy định trong dự thảo Luật với hệ thống pháp luật hiện hành.

\*

\* \*

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi), Ủy ban Thường vụ Quốc hội kính trình các vị đại biểu Quốc hội xem xét, thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Các vị ĐBQH;- TT HĐDT, các UB của QH;- Chính phủ;- Bộ Khoa học và Công nghệ;- Lưu: HC, KHCNMT. | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Lê Minh Hoan** |

1. Bộ Khoa học và Công nghệ đã có công văn số 1680/BKHCN-ATBXHN ngày 19/5/2025 gửi Bộ Tài chính; Công văn số 1810/BKHCN-ATBXHN ngày 25/5/2025 gửi Ủy ban Kinh tế và Tài chính về việc kiến nghị sửa đổi một số điều của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch. [↑](#footnote-ref-2)
2. Khoản 21 Điều 4 dự thảo Luật quy định: *“Năng lượng nguyên tử là năng lượng được giải phóng trong quá trình biến đổi hạt nhân bao gồm năng lượng phân hạch, năng lượng nhiệt hạch, năng lượng do phân rã chất phóng xạ; là năng lượng sóng điện từ có khả năng ion hóa vật chất và năng lượng các hạt được gia tốc.”* [↑](#footnote-ref-3)
3. Thông tư liên tịch số 112 /2015/TTLT- BTC-BKHCN ngày 29/7/2015 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế phối hợp và xử lý trong việc kiểm tra, phát hiện chất phóng xạ tại các cửa khẩu. [↑](#footnote-ref-4)
4. Bộ Khoa học và Công nghệ đã có công văn số 1899/BKHCN-ATBXHN ngày 28/5/2025 gửi Ủy ban KH,CN&MT. [↑](#footnote-ref-5)